

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2018 -2019**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành: 30 chương trình đào tạo đại học hệ chính quy

3.1. Chương trình Sư phạm Ngữ văn, khóa học 2015-2019

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nguyên lí lí luận văn học	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lí lí luận văn học như: nguồn gốc, đối tượng, chức năng của văn học; tính khuynh hướng trong văn học: tính giai cấp, tính nhân dân, tính dân tộc và tính nhân loại; văn học và hiện thực; mối quan hệ giữa văn học với các ngành khoa học khác như xã hội học, đạo đức.	2 (1-1)	Học kì I	Tự luận
2	Anh văn 1	Học phần hệ thống lại toàn bộ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ mà sinh viên đã được học ở bậc PTTH. Ngoài ra, học phần này còn hướng đến việc phát triển khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp của sinh viên ở trình độ sơ cấp (elementary); hình thành	3 (2-1)	Học kì I	Tự luận

		nhận thức về vai trò quan trọng của tiếng Anh trong việc phát triển nghề nghiệp tương lai và trong xã hội; bước đầu xây dựng ý thức tự học và các chiến lược học tập môn tiếng Anh một cách chủ động, tích cực.			
3	Mĩ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2-0)	Học kì I	Tự luận
4	Môi trường và con người	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về môi trường & con người; mối quan hệ tác động qua lại giữa dân số - tài nguyên - môi trường; các vấn đề toàn cầu; Chiến lược phát triển bền vững và Mục tiêu Thiên niên kỷ; nắm vững thực trạng môi trường và tài nguyên Việt Nam; hiểu và thực hiện Luật và chính sách môi trường của Nhà nước ta..Sinh viên có các hành vi thiết thực trong vấn đề bảo vệ môi trường.	2 (2-0)	Học kì I	Tự luận
5	Pháp luật đại cương	Hiểu được những lý thuyết chung, những khái niệm, phạm trù cơ bản nhất của khoa học pháp lý về Nhà nước và pháp luật và vận dụng vào thực tiễn.	2 (2-0)	Học kì I	Tự luận
6	Hán Nôm cơ sở	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ, các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm. Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú – văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa, ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn ở mức độ nhập môn, thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và	3 (2-1)	Học kì I	Tự luận

		chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.			
7	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho học sinh một số vấn đề tư duy lý luận trong đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.		Học kì I	Tự luận
8	Giáo dục thể chất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.		Học kì I	
9	Dẫn luận ngôn ngữ học	Đây là môn học cơ sở, mang tính chất dẫn luận, giúp sinh viên có cái nhìn khái quát về chuyên ngành Ngôn ngữ học và cung cấp kiến thức nền và các khái niệm công cụ để sinh viên học tốt các học phần sau. Môn học gồm bốn chương: một chương tổng quan và ba chương đi vào các phân ngành của ngôn ngữ học ở cấp độ khái quát.	2 (1-1)	Học kì II	Tự luận
10	Anh văn 2	Học phần này nhằm nâng cao trình độ ngôn ngữ của sinh viên. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ vào việc đọc, viết, nghe và nói về những nội dung đơn giản trong giao tiếp thông thường ở trình độ tiền trung cấp.	3 (2-1)	Học kì II	Tự luận
11	Cơ sở văn hoá Việt Nam	Học phần khái quát những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1-1)	Học kì II	Tự luận

12	Tác phẩm VH và thể loại VH	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tác phẩm văn học và thể loại văn học như: khái niệm về tác phẩm văn học, hình thức và nội dung của tác phẩm văn học: ngôn ngữ, kết cấu, thi pháp, đề tài, chủ đề, tư tưởng của tác phẩm văn học.</p> <p>Những vấn đề cơ bản của thể loại văn học: khái niệm thể loại; đặc trưng các thể loại văn học như thơ, văn xuôi (truyện ngắn, tiểu thuyết, kí, tản văn), kịch.</p>	2 (1-1)	Học kì II	Tự luận
13	Những NLCB của CN Mác – Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (3-2)	Học kì II	Tự luận
14	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho sinh viên một số khái niệm cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học; phương pháp nghiên cứu khoa học và vận dụng trong lĩnh vực giáo dục; nội dung và trình tự các bước cơ bản trong nghiên cứu khoa học.	2 (1-1)	Học kì II	Tự luận
15	Tiếng Việt thực hành	<p>Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản:</p> <p>Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản.</p> <p>Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,...</p> <p>Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt.</p> <p>Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt trong nói và viết.</p>	2 (1-1)	Học kì II	Tự luận
16	Văn học dân gian	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về văn học dân gian như khái niệm, đặc trưng, thể loại văn học dân gian; đặc trưng thi pháp nói chung và của các thể loại nói riêng; mối quan hệ giữa văn học dân gian và văn học viết; phương pháp sưu tầm,	3 (2-1)	Học kì III	Tự luận

		<p>phân tích và giảng dạy văn học dân gian.</p> <p>Phần thi pháp cung cấp những kiến thức cơ bản về thi pháp Văn học dân gian như thi pháp thể loại, không gian – thời gian, quan niệm nghệ thuật về con người, thi pháp thần thoại và truyền thuyết, thi pháp sử thi, thi pháp cổ tích, thi pháp ca dao, thi pháp truyện ngụ ngôn và truyện cười, thi pháp câu đố, tục ngữ.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy môn Văn học dân gian ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học dân gian theo chương trình của trường Phổ thông.</p>			
17	Ngữ âm tiếng Việt	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về ngữ âm tiếng Việt như: khái niệm ngữ âm, hệ thống các yếu tố ngữ âm tiếng Việt như âm vị, âm tố, âm tiết; sự tương đồng và khác biệt của ngữ âm tiếng Việt với một số ngôn ngữ khác trên thế giới; vấn đề chính âm và chính tả; việc dạy tiếng Việt ở trường phổ thông.</p>	2 (1-1)	Học kì III	Tự luận
18	Tiến trình văn học	<p>Học phần mang tính chất cung cấp kiến thức về tiến trình văn học, nêu rõ những nội dung của tiến trình văn học, đề cập đến các trào lưu và phương pháp sáng tác tiêu biểu ở phương Đông và phương Tây qua các thời kỳ, giai đoạn.</p>	2(1-1)	Học kì III	Tự luận
19	Rèn luyện NVSPTX	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động trong trường Trung học phổ thông. Rèn cho sinh viên kỹ năng thiết kế và tổ chức các hoạt động trong trường Trung học phổ thông.</p>	2 (0-2)	Học kì III	Thực hành trên lớp
20	Tâm lí học	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý</p>	3 (2-1)	Học kì III	Tự luận

		chí; nhân cách.			
21	Anh văn chuyên ngành 1	Đọc hiểu các tài liệu đọc thêm bằng tiếng Anh và tóm tắt nội dung chính của tài liệu. Học được các từ vựng, và ngữ pháp cơ bản của tiếng Anh chuyên ngành. Học được các cấu trúc câu để mô tả công việc chuyên ngành.	3 (2-1)	Học kì III	Tự luận
22	Văn học Việt Nam trung đại I	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến nửa đầu TK XVIII. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam thế kỉ X đến hết TK XIV. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam thế kỉ XV đến nửa đầu TK XVIII	2 (1-1)	Học kì III	Tự luận
23	Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt	Môn học bao gồm các nội dung cơ bản về từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt như: khái niệm về từ và từ vựng, từ vựng – ngữ nghĩa học; các đơn vị từ vựng: đơn vị cấu tạo từ, các loại từ phân theo cấu tạo, cụm từ cố định; nghĩa của từ; hệ thống từ vựng: các lớp có quan hệ về nghĩa, các lớp từ không có quan hệ về nghĩa. Học phần chú trọng rèn luyện những kĩ năng như phân tích, nhận diện, vận dụng về từ, cụm từ cố định, nghĩa từ...	2 (1-1)	Học kì III	Tự luận
24	Văn học Việt Nam trung đại II	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến hết thế kỉ XIX. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam cuối thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam nửa cuối TK XIX	2 (1-1)	Học kì IV	Tự luận

25	Ngữ pháp tiếng Việt	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về đặc điểm ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp, các phương thức ngữ pháp chủ yếu trong tiếng Việt, các mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ, cụm từ trong câu; các thành phần câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt.	2 (1-1)	Học kì IV	Tự luận
26	Thi pháp học	Học phần mang tính chất cung cấp kiến thức về Thi pháp học, nêu rõ những nội dung của Thi pháp học, một khoa học nghiên cứu về hệ thống các phương tiện, phương thức biểu hiện đời sống bằng hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm văn học. Như vậy, môn học mang nội dung chính: xác định khái niệm Thi pháp học, các trường phái Thi pháp học hiện đại, các yếu tố định hình của Thi pháp học: thể loại, phong cách, phương thức tổ chức ngôn ngữ nghệ thuật, các thủ pháp kết cấu văn bản, không gian và thời gian nghệ thuật... Môn học cũng xác định hệ thống thi pháp của các phương pháp sáng tác và phân tích một vài đặc điểm của thi pháp văn học Việt Nam.	2 (2-0)	Học kì IV	Tự luận
27	Giáo dục học	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: những vấn đề chung về giáo dục như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục với các khoa học khác...Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất năng lực và mối quan hệ của người thầy.	4 (2-2)	Học kì IV	Tự luận
28	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (1-1)	Học kì IV	Tự luận
29	Anh văn chuyên ngành 2	Đọc hiểu các tài liệu đọc thêm bằng tiếng Anh và tóm tắt nội dung chính của tài liệu. Học được các từ vựng, và ngữ pháp cơ bản của	3 (2-1)	Học kì IV	Tự luận

		tiếng Anh chuyên ngành. Học được các cấu trúc câu để mô tả công việc chuyên ngành.			
30	Kỹ năng đọc hiểu văn	Học phần cung cấp lí luận về đọc hiểu tác phẩm văn chương: những vấn đề cơ bản về nội dung và phương pháp dạy đọc hiểu. Học phần chỉ ra cho sinh viên tiếp cận và rèn luyện kĩ năng đọc hiểu tác phẩm văn chương theo loại thể ở trường phổ thông	2 (1-1)	Học kì IV	Tự luận
31	Văn học Việt Nam hiện đại I	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo. Quá trình phát triển, đặc điểm của lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX cho đến tháng Tám năm 1945, qua đó nắm vững những tri thức cơ bản về các thành tựu chủ yếu, các thể loại, các tác gia và các tác phẩm tiêu biểu, các trào lưu và các bộ phận chính, chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy các tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam trong chương trình Trung học phổ thông.	2 (1-1)	Học kì IV	Tự luận
32	Phương pháp dạy học tiếng Việt	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học Tiếng Việt như đặc điểm của hoạt động dạy học Tiếng Việt, yêu cầu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, mục tiêu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của hợp phần Tiếng Việt; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.	3 (2-1)	Học kì V	Vấn đáp
33	Ngữ pháp văn bản tiếng Việt	Khái quát về văn bản: khái niệm, đặc điểm, đặc trưng; giới thiệu một số loại văn bản được sử dụng trong học tập và giảng dạy. Phân tích hiện tượng liên kết và mạch lạc trong văn bản; phân tích các phương thức liên kết được sử dụng trong văn bản. Khái quát về đoạn văn; phân tích một số cách tạo lập đoạn văn.	2 (1-1)	Học kì V	Tự luận

		Phân tích các quy luật phối kết hợp giữa các đoạn văn trong tạo lập văn bản, quy luật tạo nghĩa của văn bản tiếng Việt.			
34	Phương tiện kỹ thuật dạy học và ứng dụng CNTT trong dạy học	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về microsoft powerpoint, sử dụng internet và email, nhằm giúp sinh viên thiết kế bài giảng, các báo cáo khoa học, tìm kiếm và trao đổi thông tin trên internet và email.	2 (1-1)	Học kì V	Tự luận
35	Văn học Trung Quốc	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lịch sử văn học Trung Quốc và một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Trung Quốc	3 (2-1)	Học kì V	Tự luận
36	Đánh giá trong giáo dục	Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.	2 (1-1)	Học kì V	Tự luận
37	Văn học Việt Nam hiện đại II	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và tổng quát về vị trí và diện mạo, quá trình phát triển, đặc điểm lịch sử văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến hết năm 1975. Hình thành kỹ năng tìm hiểu, phân tích đánh giá sự kiện văn học, thành tựu văn học của một giai đoạn. Kỹ năng vận dụng kiến thức văn học sử để xem xét, đánh giá, phân tích từng tác gia văn học và tác phẩm văn học trong một giai đoạn cụ thể; Dạy phần văn học Việt Nam trong chương trình Ngữ Văn ở bậc trung học phổ thông nghiên cứu, học tập ở bậc cao hơn.	2 (1-1)	Học kì V	Tự luận

38	Phương pháp dạy học văn	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học ngữ văn như đặc điểm của hoạt động dạy học ngữ văn, yêu cầu của hoạt động dạy học ngữ văn, mục tiêu của hoạt động dạy học ngữ văn, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của bộ môn Ngữ văn cũng như của các phần Văn học, Tiếng Việt, Tập làm văn ở Trung học Phổ thông; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.	2 (1-1)	Học kì V	Vấn đáp
39	Văn học Nhật Bản - Ấn Độ	Học phần Văn học Nhật Bản- Ấn Độ cung cấp những kiến thức cơ bản về: văn học Nhật Bản- Ấn Độ qua các thời kì cũng như các giá trị đặc trưng về nội dung, tư tưởng và nghệ thuật của các tác phẩm; những đóng góp của văn học Nhật Bản- Ấn Độ cho văn học thế giới.	3 (2-1)	Học kì V	Tự luận
40	Ngữ pháp chức năng TV	Học phần <i>Ngữ pháp chức năng</i> cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về câu trong tiếng Việt (như: cấu trúc cú pháp của câu trong ngôn bản, nghĩa của câu, phân loại câu theo cấu trúc pháp, theo hành động ngôn trung) cũng như những kiến thức về ngữ đoạn và từ loại (ngữ vị từ, ngữ danh từ, lượng ngữ, tình thái từ...)	2 (1-1)	Học kì V	Tự luận
41	Phong cách học tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn các kiến thức cơ bản về phong cách học (lịch sử nghiên cứu phong cách học, đối tượng, nhiệm vụ, mục đích, phương pháp nghiên cứu...), cách phân chia các phong cách chức năng trong ngôn ngữ nói chung và trong tiếng Việt nói riêng (cơ sở phân chia, các tiêu	2 (1-1)	Học kì VI	Tự luận

		chí phân chia), hoạt động của các phong cách chức năng trong tiếng Việt (phong cách khẩu ngữ, phong cách hành chính, phong cách báo chí, phong cách khoa học...), giá trị phong cách của các đơn vị ngôn ngữ trong tiếng Việt nói riêng, các biện pháp tu từ trong tiếng Việt. Đồng thời môn học cũng trang bị cho sinh viên các kĩ năng và phương pháp phân tích văn bản thuộc một phong cách chức năng nhất định. Với các kiến thức học được, sinh viên có thể vận dụng vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy, học tập tiếng Việt và ngoại ngữ.			
42	Thực hành sư phạm 1 (RNVSPTX 1)	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên. - Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp. 	2 (0-2)	Học kì VI	Tự luận
43	Quản lí hành chính nhà nước và quản lí ngành giáo dục	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản lí hành chính nhà nước và quản lí ngành giáo dục đào tạo ở Việt Nam. Nội dung chính của học phần gồm những vấn đề như cách thức tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam; tính chất, nguyên tắc, chức năng, quy trình quản lí hành chính nhà nước và đường lối quan điểm của Đảng và nhà nước về giáo dục và đào tạo.	2 (1-1)	Học kì VI	Tự luận
44	Thực tế chuyên môn	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết thực tế về những địa danh, những danh lam thắng cảnh, những di tích lịch sử - di sản văn hoá của đất nước, đặc trưng văn hóa và con người được phản ánh trong văn học. Qua đó, tạo điều kiện cho sinh viên được thâm nhập vào thực tiễn để trau dồi vốn sống và xúc cảm thực tế hỗ trợ công tác giảng dạy sau này. Đồng thời để khơi dậy và hun đúc thêm cho sinh viên lòng yêu mến quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc; giúp sinh viên có điều	1 (0-1)	Học kì VI	Đi thực tế ngoài trường

		kiện để phát huy khả năng sáng tác và bồi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ để thuận lợi trong việc thâm nhập và truyền đạt những nội dung thẩm mỹ của tác phẩm văn chương trong công tác giảng dạy sau này.			
45	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần trang bị những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3 (2-1)	Học kì VI	Tự luận
46	Văn học phương Tây	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm tiến trình văn học phương Tây từ cổ đại (văn học Hi Lạp) đến thế kỉ XVIII (tập trung vào các nền văn học Anh, Pháp, Đức) trên cơ sở phương diện trào lưu, thể loại, các tác gia, tác phẩm tiêu biểu.	2 (1-1)	Học kì VI	Tự luận
47	Thực tập sư phạm 1	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về trường thực tập sư phạm, hiểu biết về hoạt động của người giáo viên, tổ chức lớp học, tham gia quan sát và tổ chức một số hoạt động của trường thực tập; Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu tình hình trường, củng cố và lĩnh hội sâu sắc hơn những kiến thức này; Bước đầu thực hiện một số hoạt động của người giáo viên ở trường thực tập	2 (0-2)	Học kì VI	Thực tập ngoài trường
48	Hán Nôm nâng cao	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các thể văn Hán Nôm, bao gồm các thể loại như Vận văn, Tản văn và Biền văn; Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú - văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn, thông qua những bài đọc cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, văn hóa,...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, vấn đề	1 (0-1)	Học kì VI	KT giữa kì: 0.3 Thi KTHP: 0.7

		<p>diễn tiến chữ Nôm qua các thời kì, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, minh giải các văn bản Hán - Nôm.</p> <p>Môn học yêu cầu sinh viên phải nắm các thể văn Hán Nôm, cách tra cứu, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm theo đặc trưng văn hóa từng vùng miền. Hướng sinh viên tiếp cận Hán Nôm với nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, lịch sử, văn hóa, địa lí,...</p>			
49	Ngữ dụng học tiếng Việt	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về bình diện dụng học của tiếng Việt. Trong đó, chủ yếu giới thiệu về lý thuyết hội thoại, ngữ cảnh và văn cảnh, vai giao tiếp, nguyên tắc hợp tác, chiến lược trong giao tiếp và các phương châm hội thoại; các khái niệm về tiền đề và cách thức tạo lập hàm ý trong hội thoại.	2 (1-1)	Học kì VI	Tự luận
50	Văn học Nga	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm tiến trình văn học Nga và văn học Xô viết trên các phương diện hệ vấn đề, các môtip nhân vật, những khuynh hướng phong cách thể loại của những tác gia tiêu biểu, những ảnh hưởng qua lại của văn học Nga đối với văn học Việt Nam. Rèn luyện kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Nga.	2 (1-1)	Học kì VI	Tự luận
51	Thơ Đường trong nhà trường phổ thông	Môn học cung cấp hệ thống những bài thơ Đường trong nhà trường phổ thông Việt Nam theo chương trình hiện hành, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu, phân tích, bình giảng, bình luận các bài thơ Đường xuất sắc của các tác giả như: Lí Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Thôi Hiệu, Vương Duy, Lí Thương Ẩn... đồng thời giúp sinh viên biết phương pháp đối chiếu bản dịch thơ với phần phiên âm chữ Hán để vừa bám sát nguyên bản vừa thấy được phần sáng tạo trong các bản dịch.	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
52	Ngôn ngữ văn chương	- Trang bị cho sinh viên những hiểu biết có tính chất cơ bản về ngôn ngữ văn chương, tạo tiền đề sinh viên đi vào nghiên cứu, phân tích các tác phẩm văn chương một cách dễ dàng,	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận

		<p>thuận lợi.</p> <p>- Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng phân biệt ngôn ngữ văn chương và ngôn ngữ phi văn chương; kỹ năng phân tích các đặc điểm của ngôn ngữ văn chương trong các tác phẩm văn học dạy ở THPT.</p> <p>- Bồi dưỡng lòng yêu mến văn chương, nâng cao hứng thú học tập các học phần về văn chương.</p>			
53	Phương ngữ học tiếng Việt	<p>Học phần <i>Phương ngữ học</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức căn bản về phương ngữ học tiếng Việt và các phương pháp, thao tác cụ thể để phân tích, nghiên cứu các vấn đề thực tiễn của phương ngữ tiếng Việt. Gợi mở cho sinh viên những xu hướng nghiên cứu về phương ngữ học tiếng Việt hiện đại.</p>	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
54	Thực hành Sư phạm 2 (RNVSPTX 2)	<p>- Nâng cao các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên.</p> <p>- Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.</p>	1 (0-1)	Học kì VII	Thực hành trên lớp
55	Tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc (Tự chọn)	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về tiến trình phát triển, đặc điểm chung của tiểu thuyết cổ điển Trung Quốc, tác giả tiêu biểu như La Quán Trung, Thi Nại Am, Ngô Thừa Ân, Bô Tồn, Ngô Linh, Tào Tuyết Cần; tác phẩm tiêu biểu như <i>Tam quốc chí diên nghĩa</i>, <i>Thủy hử</i>, <i>Tây du kí</i>, <i>Liêu trai chí dị</i>, <i>Hồng lâu mộng</i>.</p>	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
56	Văn học Đông Nam Á (Tự chọn)	<p>- Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm khu vực, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản</p>	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận

	chọn)	của văn học Ấn Độ, Đông Nam Á; đặc điểm đất nước, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ và các nước Đông Nam Á tiêu biểu như Lào, Campuchia, Thái Lan...			
57	Văn học Châu Mĩ (Tự chọn)	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn Châu Mĩ. Cụ thể học phần được chia thành 3 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức khái quát về Văn học Châu Mĩ Chương 2: Cung cấp kiến thức về Văn học Hoa Kì và các tác giả tiêu biểu. Chương 3: Cung cấp kiến thức về Văn học Mĩ Latin và các tác giả tiêu biểu.	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
58	Ngôn ngữ báo chí (Tự chọn)	- Môn học nhằm trang bị cho SV những kiến thức cơ bản về lĩnh vực ngôn ngữ báo chí. - Chương trình yêu cầu SV nắm vững vấn đề trên, căn cứ vào thực tế báo chí tiếng Việt để soi sáng về mặt lí luận. - SV vận dụng ngôn ngữ báo chí để viết một số thể loại như: bản tin, phóng sự, kí sự, bài bình luận,... (thực hành ở nhà).	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
59	Tiếng Việt trong nhà trường PT (Tự chọn)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản chương trình, SGK phân môn Tiếng Việt trong trường phổ thông, đặc biệt là phổ thông trung học và các phương pháp dạy học đặc trưng của Tiếng Việt, luyện giải một bài tập cụ thể. Trọng tâm: Chương trình, SGK Tiếng Việt ở trường phổ thông, giải và hướng dẫn học sinh giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn.	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
60	Nguyễn Trãi và tác phẩm	- Cung cấp hệ thống kiến thức về cuộc đời Nguyễn Trãi từ thời thơ ấu đến lúc ra giúp nhà Tây Sơn rồi chịu oan án Lệ Chi	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận

	(Tự chọn)	viên; về những nội dung , đặc điểm nghệ thuật cơ bản của thơ văn Nguyễn Trãi. - Đồng thời giúp sinh viên làm tiếp cận những tác phẩm văn chương tiêu biểu của Nguyễn Trãi trong sách giáo khoa Ngữ văn bậc trung học phổ thông.			
61	Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm (Tự chọn)	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác là truyện thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu Chương 3: Cung cấp kiến thức về thơ văn yêu nước của Nguyễn Đình Chiểu	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
62	Văn học Việt Nam sau năm 1975 (Tự chọn)	Học phần chia làm hai phần: - Phần một: Khái quát về văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay; Bối cảnh xã hội, tình hình văn học, đặc điểm cơ bản của văn học, các giai đoạn và thành tựu cơ bản của văn học. - Phần hai: Giới thiệu các tác giả và các tác phẩm tiêu biểu, các sự kiện tiêu biểu của văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay. Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy Văn học Việt Nam sau 1975 ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học Việt Nam theo chương trình của trường Phổ thông.	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
63	Các trào lưu văn học phương Tây	- Học phần trình bày kiến thức về các phương pháp sáng tác như chủ nghĩa cổ điển, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa hiện thực phê phán, chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa.	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận

	hiện đại (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Để giúp người học có sự hiểu biết về trào lưu văn học và chủ nghĩa hiện đại, học phần trình bày những điểm cơ bản của 02 trào lưu văn học là trào lưu hiện thực Nga, trào lưu hiện thực xã hội chủ nghĩa và một số chủ nghĩa hiện đại như chủ nghĩa tượng trưng, chủ nghĩa biểu hiện, chủ nghĩa hiện sinh. 			
64	Văn hóa Nam Bộ (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần giúp sinh viên hệ thống và bổ sung kiến thức văn hoá cần thiết để sinh viên có đủ tiềm năng dạy và làm cơ sở cho việc tiếp tục học tập sau này. - Môn học giúp cho sinh viên nhận biết được diện mạo của văn hoá Nam Bộ trong so sánh với văn hoá Bắc Bộ và Trung Bộ. - Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về tiến trình văn học Nam Bộ và những đóng góp của nó trong nền văn học Việt Nam. 	2 (1-1)	Học kì VII	KT giữa kì: 0.3 Thi KTHP: 0.7
65	Văn học và văn hóa (Tự chọn)	<p>Giúp sinh viên hệ thống lại những đặc điểm chủ đạo về nội dung và nghệ thuật của nền văn học Việt Nam (trong liên hệ đối chiếu với các nền văn học trên thế giới như: Văn học Ấn Độ, Văn học Trung Quốc, Văn học Nhật Bản, Văn học Anh – Mĩ...).</p> <p>Đồng thời, môn học còn khái quát lại lý luận về loại hình văn hoá Việt Nam và các nền văn hoá khác trên thế giới như: Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Anh – Mĩ...</p> <p>Từ đó, môn học giúp cho sinh viên có khả năng tìm ra sự tương liên giữa văn học và văn hoá, từ đó tiến đến việc phân tích văn học qua lăng kính của văn hoá, giúp sinh viên cảm nhận văn học được sâu sắc hơn và lập luận có tính hệ thống cao hơn.</p>	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
66	Kịch và kịch nói Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần cung cấp những nội dung cơ bản như khái niệm kịch nói, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của kịch nói trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam; 	2 (1-1)	Học kì VII	KT giữa kì: 0.3

	(Tự chọn)	- Cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của kịch nói hiện đại Việt Nam như Vũ Đình Long, Vi Huyền Đắc, Nguyễn Huy Tưởng, Lưu Quang Vũ... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.			Thi KTHP: 0.7
67	Nguyễn Du và tác phẩm (Tự chọn)	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Du và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Du Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác bằng chữ Hán của Nguyễn Du Chương 3: Cung cấp kiến thức về <i>Truyện Kiều</i> và các sáng tác bằng chữ Nôm của Nguyễn Du	2 (1-1)	Học kì VII	Tự luận
68	Thực tập sư phạm 2	Sinh viên thực hành các kĩ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động trên lớp; giảng dạy một số tiết theo quy định của chương trình đào tạo, cơ sở thực tập.	3 (0-3)	Học kì VIII	Thực tập ngoài trường
69	Tốt nghiệp: SV làm khóa luận		7 (0-7)	Học kì VIII	
70	Lịch sử Tiếng Việt và Từ Hán Việt (Học phần thay thế)	- Cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển của tiếng Việt theo dòng lịch sử dân tộc và nhân loại như: nguồn gốc tiếng Việt, loại hình, họ, dòng, nhánh của tiếng Việt, các hình thức và đặc điểm của chữ viết tiếng Việt: chữ Hán, chữ Nôm, chữ Quốc ngữ; các yếu tố từ ngữ và sinh ngữ trong tiếng Việt, tiếng Việt trong mối quan hệ giao lưu văn hóa với các ngôn ngữ khác	2 (1-1)	Học kì VIII	Tự luận

		<p>trên thế giới.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Từ đó làm cho sinh viên yêu quý tiếng nói và chữ viết dân tộc, ứng dụng vào việc nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt trong nhà trường phổ thông. 			
71	<p>Phương pháp dạy thơ, truyện kí VN hiện đại</p> <p>(Học phần thay thế)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về đặc điểm, kết cấu chương trình thơ – truyện – ký Việt Nam hiện đại ở THPT, các phương pháp và kỹ năng giảng dạy để dạy học một bài thơ – truyện – ký Việt Nam hiện đại cụ thể. - Cung cấp những kiến thức cơ bản về đặc trưng thể loại của thơ – truyện – ký Việt Nam hiện đại và dạy học theo đặc trưng loại thể. 	3 (2-1)	Học kì VIII	Tự luận
72	<p>Truyện và truyện ngắn Việt Nam hiện đại</p> <p>(Học phần thay thế)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần cung cấp những nội dung cơ bản như khái niệm truyện ngắn, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của truyện ngắn trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam. - Cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của truyện ngắn hiện đại Việt Nam như Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Tuân, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học. 	2 (1-1)	Học kì VIII	Tự luận

3.2. Chương trình Sư phạm Ngữ văn, khóa học 2016-2020

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành	<p>Học phần giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về ngành học, hệ thống lí thuyết căn bản, những vấn đề căn bản của chương trình Ngữ văn; vượt qua các bờ ngõ ban đầu trong một không gian và phương pháp học tập hoàn toàn mới.</p> <p>Học phần Giúp người học bước đầu hình thành phẩm chất của một nhà sư phạm ngữ văn, xác định được mục tiêu học tập, lập được kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quãng đời đại học, kế hoạch cụ thể trong từng năm học, để từ đó tự tin và làm chủ quá trình đào tạo.</p>	2 (1-1)	Học kỳ I	Tự luận
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (5-0)	Học kỳ I	Tự luận
3	Tiếng Anh 1	Học phần hệ thống lại toàn bộ kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ mà sinh viên đã được học ở bậc PTTH. Ngoài ra, học phần này còn hướng đến việc phát triển khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp của sinh viên ở trình độ sơ cấp (elementary); hình thành nhận thức về vai trò quan trọng của tiếng Anh trong việc phát triển nghề nghiệp tương lai và trong xã hội; bước đầu xây dựng ý thức tự học và các chiến lược học tập môn tiếng Anh một cách chủ động, tích cực.	3 (2-1)	Học kỳ I	Tự luận

4	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần khái quát những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1-1)	Học kỳ I	Trắc nghiệm
5	Mỹ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2-0)	Học kỳ I	Tự luận
6	Tiếng Việt thực hành	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản: Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản. Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,... Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt. Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt trong nói và viết.	2 (1-1)	Học kỳ I	Tự luận
7	Tâm lý học đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2 (1-1)	Học kỳ I	Tự luận
8	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần được chia làm bốn chương. Chương 1 bàn về xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa, đòi hỏi người học cần trang bị những kỹ năng cần thiết nào. Chương 2 đi vào giới thiệu những thành tố, thuộc tính của tư duy biện luận ứng dụng. Chương 3 sẽ trình bày một số phương pháp rèn luyện tư duy biện	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận

		luận ứng dụng phổ biến như đặt câu hỏi, động não, lập bản đồ tư duy, 6 chiếc nón tư duy, phương pháp ứng dụng dựa trên than cấp độ tư duy Bloom. Chương 4 đi vào phân tích những kỹ năng, phương pháp học tập cần thiết liên quan đến chuyên ngành.			
9	Tiếng Anh 2	Học phần này nhằm nâng cao trình độ ngôn ngữ của sinh viên. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ vào việc đọc, viết, nghe và nói về những nội dung đơn giản trong giao tiếp thông thường ở trình độ tiền trung cấp.	3 (2-1)	Học kỳ II	Tự luận
10	Hán Nôm cơ sở	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ, các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm. Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú – văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa, ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn ở mức độ nhập môn, thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận
11	Dẫn luận ngôn ngữ học	Đây là môn học cơ sở, mang tính chất dẫn luận, giúp sinh viên có cái nhìn khái quát về chuyên ngành Ngôn ngữ học và cung cấp kiến thức nền và các khái niệm công cụ để sinh viên học tốt các học phần sau. Môn học gồm bốn chương: một chương tổng quan và ba chương đi vào các phân ngành của ngôn ngữ học ở cấp độ khái quát.	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận
12	Rèn luyện NVSP TX 1	- Học phần cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên.	2 (0-2)	Học kỳ II	Thực hành trên lớp

		- Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.			
13	Văn học dân gian Việt Nam	<p>Học phần Cung cấp những nội dung cơ bản về văn học dân gian như khái niệm, đặc trưng, thể loại văn học dân gian; đặc trưng thi pháp nói chung và của các thể loại nói riêng; mối quan hệ giữa văn học dân gian và văn học viết; phương pháp sưu tầm, phân tích và giảng dạy văn học dân gian.</p> <p>Phần thi pháp cung cấp những kiến thức cơ bản về thi pháp Văn học dân gian như thi pháp thể loại, không gian – thời gian, quan niệm nghệ thuật về con người, thi pháp thần thoại và truyền thuyết, thi pháp sử thi, thi pháp cổ tích, thi pháp ca dao, thi pháp truyện ngụ ngôn và truyện cười, thi pháp câu đố, tục ngữ.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy môn Văn học dân gian ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học dân gian theo chương trình của trường Phổ thông.</p>	3 (2-1)	Học kỳ II	Tự luận
14	Giáo dục học đại cương	<p>Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: những vấn đề chung về giáo dục như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục với các khoa học khác...Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất năng lực và mối quan hệ của người thầy.</p>	2 (2-0)	Học kỳ II	Tự luận

15	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về ngữ âm tiếng Việt như: khái niệm ngữ âm, hệ thống các yếu tố ngữ âm tiếng Việt như âm vị, âm tố, âm tiết; sự tương đồng và khác biệt của ngữ âm tiếng Việt với một số ngôn ngữ khác trên thế giới; vấn đề chính âm và chính tả; việc dạy tiếng Việt ở trường phổ thông.	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận
16	Tâm lý học lứa tuổi và SP THPT	Học phần Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề lý luận về sự phát triển tâm lý trẻ em theo lứa tuổi, đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh THPT, tâm lý học dạy học, tâm lý học giáo dục và tâm lý học nhân cách giáo viên.	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận
17	Lý luận dạy học và lý luận GD THPT	Học phần giúp sinh viên tìm hiểu về mục đích, đặc thù và các nguyên tắc dạy học cơ bản ở bậc THPT: dạy học tích cực, tích hợp. Mô học giúp sinh viên phát triển khả năng xác định nội dung dạy học, lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học thích hợp. Học phần giới thiệu những yêu cầu cơ bản về việc lập kế hoạch và đánh giá kết quả dạy và học, cách xây dựng và thiết kế môi trường học tập cho học sinh tại trường PTTH.	2 (1-1)	Học kỳ II	Tự luận
18	Từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt	Môn học bao gồm các nội dung cơ bản về từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt như: khái niệm về từ và từ vựng, từ vựng – ngữ nghĩa học; các đơn vị từ vựng: đơn vị cấu tạo từ, các loại từ phân theo cấu tạo, cụm từ cố định; nghĩa của từ; hệ thống từ vựng: các lớp có quan hệ về nghĩa, các lớp từ không có quan hệ về nghĩa. Học phần chú trọng rèn luyện những kĩ năng như phân tích, nhận diện, vận dụng về từ, cụm từ cố định, nghĩa từ...	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận

19	Tiếng Anh 3	Học phần này nhằm nâng cao trình độ ngôn ngữ của sinh viên. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ vào việc đọc, viết, nghe và nói về những nội dung đơn giản trong giao tiếp thông thường ở trình độ tiền trung cấp.	3 (2-1)	Học kỳ III	Tự luận
20	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2-0)	Học kỳ III	Tự luận
21	Hán Nôm nâng cao	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các thể văn Hán Nôm, bao gồm các thể loại như Vận văn, Tản văn và Biên văn; Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú - văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn, thông qua những bài đọc cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, văn hóa,...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, vấn đề diễn tiến chữ Nôm qua các thời kì, rèn luyện kĩ năng viết, đọc, minh giải các văn bản Hán - Nôm. Môn học yêu cầu sinh viên phải nắm các thể văn Hán Nôm, cách tra cứu, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm theo đặc trưng văn hóa từng vùng miền. Hướng sinh viên tiếp cận Hán Nôm với nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, lịch sử, văn hóa, địa lí,...	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận
22	Văn học Việt Nam trung đại 1	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến nửa đầu TK XVIII. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến hết TK XIV. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ XV đến nửa đầu TK XVIII	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận

23	Ngữ pháp tiếng Việt	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về đặc điểm ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp, các phương thức ngữ pháp chủ yếu trong tiếng Việt, các mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ, cụm từ trong câu; các thành phần câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt.	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận
24	Lý luận văn học	Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về lí luận văn học, thấy được mối quan hệ giữa văn học và các ngành khoa học khác, qua đó để cảm thụ văn học tốt hơn. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lí lí luận văn học như: nguồn gốc, đối tượng, chức năng của văn học; tính khuynh hướng trong văn học: tính giai cấp, tính nhân dân, tính dân tộc và tính nhân loại; văn học và hiện thực; mối quan hệ giữa văn học với các ngành khoa học khác như xã hội học, đạo đức học, tâm lí học, mỹ học; sáng tạo văn học, tiếp nhận văn học, các yếu tố hình thức và nội dung của tác phẩm văn học, các phương pháp, trào lưu sáng tác. Học phần còn rèn luyện kĩ năng phân tích, cảm thụ, đánh giá, sáng tác văn học của sinh viên.	3 (2-1)	Học kỳ III	Tự luận
25	Văn học Việt Nam trung đại 2	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến hết thế kỉ XIX. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam nửa cuối TK XIX	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận
26	Văn học châu Á	Học phần Văn học Châu Á 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về văn học Trung Quốc, Nhật Bản, bao gồm	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận

	1	các giai đoạn phát triển, thành tựu, đặc điểm văn học. Bên cạnh đó, học phân còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.			
27	Ngữ pháp văn bản	Khái quát về văn bản: khái niệm, đặc điểm, đặc trưng; giới thiệu một số loại văn bản được sử dụng trong học tập và giảng dạy. Phân tích hiện tượng liên kết và mạch lạc trong văn bản; phân tích các phương thức liên kết được sử dụng trong văn bản. Khái quát về đoạn văn; phân tích một số cách tạo lập đoạn văn. Phân tích các quy luật phối kết hợp giữa các đoạn văn trong tạo lập văn bản, quy luật tạo nghĩa của văn bản tiếng Việt.	2 (1-1)	Học kỳ III	Tự luận
28	Giáo dục quốc phòng	Trang bị cho học sinh một số vấn đề tư duy lý luận trong đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay. Về một số nội dung cơ bản trong công tác quốc phòng và nghệ thuật quân sự Việt Nam. Rèn luyện một số kỹ năng quân sự cần thiết, rèn luyện tác phong nếp sống tập thể có kỷ luật. Giáo dục lòng yêu nước, yêu CNXH.	80 tiết	Học kỳ III	
29	Giáo dục thể chất	Trang bị cho sinh viên những kiến thức khoa học cơ bản về Giáo dục thể chất, các phương pháp tập luyện để nâng cao sức khỏe và phương pháp phòng tránh chấn thương trong tập luyện.	2 (1-1)	Học kỳ III	
30	Văn học Việt Nam hiện đại 1	Học phân trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo. Quá trình phát triển, đặc điểm của lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX cho đến tháng Tám năm 1945, qua đó nắm vững những tri thức cơ bản về các thành tựu chủ yếu, các thể loại, các tác gia và các tác phẩm tiêu biểu, các trào lưu và các bộ phận chính, chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy các tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam trong chương trình Trung học phổ thông.	2 (1-1)	Học kỳ IV	Tự luận

31	Văn học châu Á 2	- Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm khu vực, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản của văn học Ấn Độ, Đông Nam Á; đặc điểm đất nước, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ và các nước Đông Nam Á tiêu biểu như Lào, Campuchia, Thái Lan...	2 (1-1)	Học kỳ IV	Tự luận
32	Ngữ pháp chức năng	Học phần <i>Ngữ pháp chức năng</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về câu trong tiếng Việt (như: cấu trúc cú pháp của câu, câu trong ngôn bản, nghĩa của câu, phân loại câu theo cấu trúc cú pháp, theo hành động ngôn trung) cũng như những kiến thức về ngữ đoạn và từ loại (ngữ vị từ, ngữ danh từ, lượng ngữ, tình thái từ...)	2 (1-1)	Học kỳ IV	Tự luận
33	Văn học Việt Nam hiện đại 2	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo, quá trình phát triển, đặc điểm lịch sử văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến hết năm 1975. Hình thành kỹ năng tìm hiểu, phân tích đánh giá sự kiện văn học, thành tựu văn học của một giai đoạn. Kỹ năng vận dụng kiến thức văn học sử để xem xét, đánh giá, phân tích từng tác gia văn học, tác phẩm văn học trong một giai đoạn cụ thể; Dạy phần văn học Việt Nam trong chương trình Ngữ Văn ở bậc trung học phổ thông và nghiên cứu, học tập ở bậc cao hơn.	2 (1-1)	Học kỳ IV	Tự luận
34	Phương pháp dạy học tiếng Việt	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học Tiếng Việt như đặc điểm của hoạt động dạy học Tiếng Việt, yêu cầu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, mục tiêu của hoạt	3 (2-1)	Học kỳ IV	Vấn đáp

		động dạy học Tiếng Việt, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của hợp phần Tiếng Việt; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.			
35	Phương pháp dạy học Văn	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học ngữ văn như đặc điểm của hoạt động dạy học ngữ văn, yêu cầu của hoạt động dạy học ngữ văn, mục tiêu của hoạt động dạy học ngữ văn, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của bộ môn Ngữ văn cũng như của các phần Văn học, Tiếng Việt, Tập làm văn ở Trung học Phổ thông; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.	3 (2-1)	Học kỳ IV	Vấn đáp
36	Nguyễn Du và tác phẩm	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Du và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Du Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác bằng chữ Hán của Nguyễn Du Chương 3: Cung cấp kiến thức về <i>Truyện Kiều</i> và các sáng tác bằng chữ Nôm của Nguyễn Du	2 (1-1)	Học kỳ IV	Tự luận
37	Tiếng Anh 4	Học phần này nhằm nâng cao trình độ ngôn ngữ của sinh viên. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ vào việc đọc, viết, nghe và nói về những nội dung đơn giản trong giao tiếp thông thường ở trình độ trung cấp.	3 (2-1)	Học kỳ IV	Tự luận

38	Thực tập sư phạm 1	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về trường thực tập sư phạm, hiểu biết về hoạt động của người giáo viên, tổ chức lớp học, tham gia quan sát và tổ chức một số hoạt động của trường thực tập; Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu tình hình trường, củng cố và lĩnh hội sâu sắc hơn những kiến thức này; Bước đầu thực hiện một số hoạt động của người giáo viên ở trường thực tập	3 (0-3)	Học kỳ IV	Thực tập ngoài trường
39	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	Học phần trang bị những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3 (3-0)	Học kỳ V	Tự luận
40	Văn học châu Âu 1	Học phần Văn học Châu Âu 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về quá trình phát triển của nền văn học phương Tây, từ các giai đoạn đến các trào lưu văn học. Bên cạnh đó, học phần còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.	2 (1-1)	Học kỳ V	Tự luận
41	Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.	2 (1-1)	Học kỳ V	Tự luận
42	Rèn luyện NVSP TX 2	- Nâng cao các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên. - Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.	2 (0-2)	Học kỳ V	Thực hành tại lớp
43	Phong cách học tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn các kiến thức cơ bản về phong cách học (lịch sử nghiên cứu phong cách học, đối tượng, nhiệm vụ, mục đích, phương pháp nghiên cứu...), cách phân chia các phong cách chức năng trong ngôn	2 (1-1)	Học kỳ V	Tự luận

		ngữ nói chung và trong tiếng Việt nói riêng (cơ sở phân chia, các tiêu chí phân chia), hoạt động của các phong cách chức năng trong tiếng Việt (phong cách khẩu ngữ, phong cách hành chính, phong cách báo chí, phong cách khoa học...), giá trị phong cách của các đơn vị ngôn ngữ trong tiếng Việt nói riêng, các biện pháp tu từ trong tiếng Việt. Đồng thời môn học cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng và phương pháp phân tích văn bản thuộc một phong cách chức năng nhất định. Với các kiến thức học được, sinh viên có thể vận dụng vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy, học tập tiếng Việt và ngoại ngữ.			
44	Literary theory and criticism: Current trends and applications (Lý thuyết và phê bình văn học: Những khuynh hướng hiện thời và ứng dụng)	Học phần gồm có ba chương: Chapter 1. AN INTRODUCTION TO THE STUDY OF LITERATURE Chapter 2. LITERARY THEORY AND LITERARY CRITICISM: AN HISTORICAL APPROACH Chapter 3. SCHOOLS OF CRITICISM TYPICAL OF 20 th CENTURY	3 (2-1)	Học kỳ V	Tự luận
45	Văn học Việt Nam sau 1975	Học phần chia làm hai phần: - Phần một: Khái quát về văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay; Bối cảnh xã hội, tình hình văn học, đặc điểm cơ bản của văn học, các giai đoạn và thành tựu cơ bản của văn học. - Phần hai: Giới thiệu các tác giả và các tác phẩm tiêu biểu, các sự kiện tiêu biểu của văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay. Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng	2 (1-1)	Học kỳ V	Tự luận

		dạy Văn học Việt Nam sau 1975 ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học Việt Nam theo chương trình của trường Phổ thông.			
46	Ngữ dụng học	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về bình diện dụng học của tiếng Việt. Trong đó, chủ yếu giới thiệu về lý thuyết hội thoại, ngữ cảnh và văn cảnh, vai giao tiếp, nguyên tắc hợp tác, chiến lược trong giao tiếp và các phương châm hội thoại; các khái niệm về tiền đề và cách thức tạo lập hàm ý trong hội thoại.	2 (1-1)	Học kỳ V	Tự luận
47	Thực tế chuyên môn	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết thực tế về những địa danh, những danh lam thắng cảnh, những di tích lịch sử - di sản văn hoá của đất nước, đặc trưng văn hóa và con người được phản ánh trong văn học. Qua đó, tạo điều kiện cho sinh viên được thâm nhập vào thực tiễn để trau dồi vốn sống và xúc cảm thực tế hỗ trợ công tác giảng dạy sau này. Đồng thời để khơi dậy và hun đúc thêm cho sinh viên lòng yêu mến quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc; giúp sinh viên có điều kiện để phát huy khả năng sáng tác và bồi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ để thuận lợi trong việc thâm nhập và truyền đạt những nội dung thẩm mỹ của tác phẩm văn chương trong công tác giảng dạy sau này.	1 (0-1)	Học kỳ V	Đi thực tế ngoài trường
48	Văn học châu Âu 2	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản nhất về văn học châu Âu và Nga: các thời kì văn học lớn của Châu Âu, Nga ở thế kỉ XIX và XX gắn với sự ra đời, phát triển của các trào lưu, khuynh hướng, thể loại,... Tương ứng với từng thời kì văn học có những bài giới thiệu chuyên sâu về tác gia, tác phẩm, thể loại tiêu biểu; đặc biệt chú trọng đến những tác gia, tác phẩm, thể loại được giảng dạy trong chương trình phổ thông như văn học lãng mạn và văn học hiện thực Anh, Pháp (<i>Victor Hugo</i> ,	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận

		<i>Shtendal, Balzac, Flaubert, Guy de Maupassant</i>), văn học phi lí và phương thức sáng tác huyền thoại trong văn học châu Âu thế kỉ XX (<i>Kafka</i>), thơ <i>L. Aragon</i> , văn học Nga (<i>Puskin, M. Gorki, TS. Aimatop</i>).			
49	Thi pháp học	Học phần mang tính chất cung cấp kiến thức về Thi pháp học, nêu rõ những nội dung của Thi pháp học, một khoa học nghiên cứu về hệ thống các phương tiện, phương thức biểu hiện đời sống bằng hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm văn học. Như vậy, môn học mang nội dung chính: xác định khái niệm Thi pháp học, các trường phái Thi pháp học hiện đại, các yếu tố định hình của Thi pháp học: thể loại, phong cách, phương thức tổ chức ngôn ngữ nghệ thuật, các thủ pháp kết cấu văn bản, không gian và thời gian nghệ thuật... Môn học cũng xác định hệ thống thi pháp của các phương pháp sáng tác và phác thảo một vài đặc điểm của thi pháp văn học Việt Nam.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
50	Quản lý HCNN và quản lý ngành GDĐT	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản lí hành chính nhà nước và quản lí ngành giáo dục đào tạo ở Việt Nam. Nội dung chính của học phần gồm những vấn đề như cách thức tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam; tính chất, nguyên tắc, chức năng, quy trình quản lí hành chính nhà nước và đường lối quan điểm của Đảng và nhà nước về giáo dục và đào tạo.	2 (2-0)	Học kỳ VI	Tự luận
51	Thực tập sư phạm 2	Trang bị cho sinh viên các kĩ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ; kĩ năng soạn và tổ chức các hoạt động giáo dục; đánh giá sự phát triển của trẻ theo ngày, theo giai đoạn; kĩ năng chủ nhiệm lớp một cách độc lập.	4 (0-4)	Học kỳ VI	Thực tập ngoài trường
VIA. Dành cho chuyên Ngôn ngữ					

52	Phương ngữ học tiếng Việt	Học phần <i>Phương ngữ học</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức căn bản về phương ngữ học tiếng Việt và các phương pháp, thao tác cụ thể để phân tích, nghiên cứu các vấn đề thực tiễn của phương ngữ tiếng Việt. Gợi mở cho sinh viên những xu hướng nghiên cứu về phương ngữ học tiếng Việt hiện đại.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
53	Ngôn ngữ văn chương (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những hiểu biết có tính chất cơ bản về ngôn ngữ văn chương, tạo tiền đề sinh viên đi vào nghiên cứu, phân tích các tác phẩm văn chương một cách dễ dàng, thuận lợi. - Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng phân biệt ngôn ngữ văn chương và ngôn ngữ phi văn chương; kỹ năng phân tích các đặc điểm của ngôn ngữ văn chương trong các tác phẩm văn học dạy ở THPT. - Bồi dưỡng lòng yêu mến văn chương, nâng cao hứng thú học tập các học phần về văn chương. 	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
54	Ngôn ngữ học tri nhận (Tự chọn)	Học phần <i>Ngôn ngữ học tri nhận</i> trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng nhất của ngôn ngữ học tri nhận như sự ra đời, các xu hướng chính, các nguyên lí của ngôn ngữ học tri nhận, ý niệm và ý niệm hóa, phạm trù và phạm trù hóa, ẩn dụ và hoán dụ tri nhận, phạm trù xuyên tâm, kết cấu, vấn đề hình/nền, mối quan hệ giữa ngôn ngữ - tri nhận - văn hóa. Đặc biệt, học phần này hướng sinh viên vào những vấn đề tranh luận mà ngôn ngữ học tri nhận đặt ra đối với tiếng Việt, nhằm khơi gợi lòng	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận

		yêu thích tranh luận và khám phá khoa học của sinh viên.			
55	Từ Hán Việt (Tự chọn)	<p>Học phần bao gồm ba chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương 1: <i>Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của từ Hán Việt</i>. Chương này sẽ cung cấp những kiến thức khái quát về quá trình ra đời của từ Hán Việt ở Việt Nam, những hình thức tồn tại của từ Hán Việt qua các giai đoạn lịch sử Việt Nam, vai trò của từ Hán Việt. - Chương 2: <i>Đặc điểm từ Hán Việt và cách Việt hoá từ Hán cổ</i>. Chương này sẽ chỉ ra những đặc điểm của từ Hán Việt và những cách thức Việt hoá từ Hán cổ thành từ Hán Việt. - Chương 3: <i>Nghiên cứu từ Hán Việt theo trường hợp</i>. Chương này sẽ nghiên cứu cụ thể về từ Hán Việt qua một số văn bản tiêu biểu. 	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
56	Tiếng Việt trong trường phổ thông (Tự chọn)	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản chương trình, SGK phân môn Tiếng Việt trong trường phổ thông, đặc biệt là phổ thông trung học và các phương pháp dạy học đặc trưng của Tiếng Việt, luyện giải một bài tập cụ thể.</p> <p>Trọng tâm: Chương trình, SGK Tiếng Việt ở trường phổ thông, giải và hướng dẫn học sinh giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn.</p>	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
57	Ngôn ngữ học đối chiếu (Tự chọn)	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống tri thức lí thuyết về ngôn ngữ học đối chiếu (như những đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ học đối chiếu, tính phục vụ thực tiễn trong dạy học ngoại ngữ, biên phiên dịch, soạn sách dạy tiếng, biên soạn từ điển song ngữ,...) song song với việc hình thành kĩ năng đối</p>	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận

		chiều ngôn ngữ. Sau khi học MH này, sinh viên có thể bước đầu biết vận dụng lí thuyết đã học để tìm hiểu sự giống và khác nhau cơ bản của tiếng mẹ đẻ và ngôn ngữ khác.			
58	Lịch sử tiếng Việt (Tự chọn)	Giới thiệu bức tranh địa lý - xã hội ngôn ngữ học liên quan đến ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung; trình bày những vấn đề cơ bản của việc phân loại ngôn ngữ ở Việt Nam theo quan hệ cội nguồn. Cung cấp cho sinh viên một số khái niệm và một vài nội dung cơ bản nhất về tư liệu ngôn ngữ phục vụ cho việc phân định lịch sử tiếng Việt ở Việt Nam; tiêu chí phân định và một vài nội dung cơ bản nhất về các giai đoạn phát triển chính của lịch sử tiếng Việt; quy luật ngữ âm trong lịch sử phát triển của tiếng Việt.	2 (2-0)	Học kỳ VI	Tự luận
VIB. Dành cho chuyên Văn học					
59	Văn học châu Mỹ (Tự chọn)	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trẻ em. Cụ thể học phần được chia thành 3 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức khái quát về Văn học Châu Mỹ. Chương 2: Cung cấp kiến thức về Văn học Hoa Kỳ và các tác giả tiêu biểu. Chương 3: Cung cấp kiến thức về Văn học Mỹ Latin và các tác giả tiêu biểu.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
60	Văn hóa Nam Bộ (Tự chọn)	Học phần này sẽ cung cấp cái nhìn hệ thống về các lĩnh vực trong văn hoá Nam Bộ.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
61	Thơ Đường	Môn học cung cấp hệ thống những bài thơ Đường trong nhà	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận

	trong nhà trường phổ thông (Tự chọn)	trường phổ thông Việt Nam theo chương trình hiện hành, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu, phân tích, bình giảng, bình luận các bài thơ Đường xuất sắc của các tác giả như: Lí Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Thôi Hiệu, Vương Duy, Lí Thương Ẩn...đồng thời giúp sinh viên biết phương pháp đối chiếu bản dịch thơ với phiên âm chữ Hán để vừa bám sát nguyên bản vừa thấy được phần sáng tạo trong các bản dịch.			
62	Truyện ngắn và truyện ngắn VN hiện đại (Tự chọn)	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm truyện ngắn, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của truyện ngắn trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của truyện ngắn hiện đại Việt Nam như Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Tuân, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
63	Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm (Tự chọn)	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu. Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác là truyện thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu Chương 3: Cung cấp kiến thức về thơ văn yêu nước của Nguyễn Đình Chiểu	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
64	Kịch và kịch nói Việt Nam (Tự chọn)	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm kịch nói, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của kịch nói trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam.	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận

		Cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của kịch nói hiện đại Việt Nam như Vũ Đình Long, Vi Huyền Đắc, Nguyễn Huy Tưởng, Lưu Quang Vũ... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.			
65	Thơ và thơ Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	Môn học chú trọng vào đặc trưng thể loại, cung cấp cho học viên lượng kiến thức một cách tổng quát về mặt lý luận, với những đặc điểm nổi bật của thể loại thơ nói chung và thơ Việt Nam hiện đại nói riêng. Qua đó, học viên có một cái nhìn, đánh giá văn học Việt Nam hiện đại nói chung và thơ ca nói riêng, trong sự vận động của tiến trình văn học Việt Nam	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
66	Trào lưu và phương pháp sáng tác văn học phương Tây (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trình bày kiến thức về các phương pháp sáng tác như chủ nghĩa cổ điển, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa hiện thực phê phán, chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa. - Để giúp người học có sự hiểu biết về trào lưu văn học và chủ nghĩa hiện đại, học phần trình bày những điểm cơ bản của 02 trào lưu văn học là trào lưu hiện thực Nga, trào lưu hiện thực xã hội chủ nghĩa và một số chủ nghĩa hiện đại như chủ nghĩa tượng trưng, chủ nghĩa biểu hiện, chủ nghĩa hiện sinh. 	2 (1-1)	Học kỳ VI	Tự luận
67	Khóa luận tốt nghiệp		7 (0-7)		
68	Cú pháp học	Học phần này giới thiệu cụ thể, chi tiết về cụm từ: khái niệm, phân loại, mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ trong cụm từ; các thành phần câu, nòng cốt câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt; phân tích ba bình	2 (1-1)	Học kỳ VII	Tự luận

		diện nghiên cứu kết học, nghĩa học và dụng học của câu tiếng Việt.			
69	Chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam giai đoạn 1930-1945 như: nguồn gốc, sự hình thành và phát triển. Những chủ đề chính, cách xây dựng một tác phẩm văn học lãng mạn cùng những nguyên tắc xây dựng một tác phẩm văn học hiện thực, những tác giả tác phẩm tiêu biểu của hai dòng văn học này.	3 (2-1)	Học kỳ VII	Tự luận
70	Tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX	Học phần trình bày diện mạo và đóng góp của tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX (trong phạm vi 4 quốc gia Anh, Đức, Pháp, Nga) qua các tác giả tiêu biểu cho thể loại ở hai phương pháp: lãng mạn và hiện thực.	2 (1-1)	Học kỳ VII	Tự luận

3.3. Chương trình Sư phạm Ngữ văn, khóa 2017-2021

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Sư phạm Ngữ văn	<p>Học phần giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về ngành học, hệ thống lí thuyết căn bản, những vấn đề căn bản của chương trình Ngữ văn; vượt qua các bờ ngõ ban đầu trong một không gian và phương pháp học tập hoàn toàn mới.</p> <p>Học phần giúp người học bước đầu hình thành phẩm chất của một nhà sư phạm ngữ văn, xác định được mục tiêu học tập, lập được kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quãng đời đại học, kế</p>	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận

		hoạch cụ thể trong từng năm học, để từ đó tự tin và làm chủ quá trình đào tạo.			
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (5+0)	Học kỳ I	Tự luận
3	Tư duy biện luận ứng dụng	Học phần được chia làm bốn chương. Chương 1 bàn về xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa, đòi hỏi người học cần trang bị những kỹ năng cần thiết nào. Chương 2 đi vào giới thiệu những thành tố, thuộc tính của tư duy biện luận ứng dụng. Chương 3 sẽ trình bày một số phương pháp rèn luyện tư duy biện luận ứng dụng phổ biến như đặt câu hỏi, động não, lập bản đồ tư duy, 6 chiếc nón tư duy, phương pháp ứng dụng dựa trên than cấp độ tư duy Bloom. Chương 4 đi vào phân tích những kỹ năng, phương pháp học tập cần thiết liên quan đến chuyên ngành.	3 (3+0)	Học kỳ I	Tự luận
4	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần khái quát những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận
5	Mỹ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
6	Tiếng Việt thực hành	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản: Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản. Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận

		<p>bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,...</p> <p>Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt.</p> <p>Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt</p>			
7	Tâm lý học đại cương	<p>Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.</p>	2 (2-0)	Học kì 1	Tự luận
8	Giáo dục học đại cương	<p>Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: những vấn đề chung về giáo dục như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục với các khoa học khác...Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất năng lực và mối quan hệ của người thầy.</p>	2 (2-0)	Học kì 1	Tự luận
9	Văn học Châu Á 1	<p>Học phần Văn học Châu Á 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về văn học Trung Quốc, Nhật Bản, bao gồm các giai đoạn phát triển, thành tựu, đặc điểm văn học. Bên cạnh đó, học phần còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.</p>	2 (1+1)		Tự luận
10	Hán Nôm cơ sở	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ, các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm. Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú – văn bản; các phương thức</p>	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận

		diễn đạt ý nghĩa, ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn ở mức độ nhập môn, thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.			
11	Dẫn luận ngôn ngữ học	Đây là môn học cơ sở, mang tính chất dẫn luận, giúp sinh viên có cái nhìn khái quát về chuyên ngành Ngôn ngữ học và cung cấp kiến thức nền và các khái niệm công cụ để sinh viên học tốt các học phần sau. Môn học gồm bốn chương: một chương tổng quan và ba chương đi vào các phân ngành của ngôn ngữ học ở cấp độ khái quát.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
12	Rèn luyện NVSP TX 1	-Học phần cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên. - Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.	2 (0+2)	Học kỳ II	Thực hành trên lớp
13	Văn học dân gian Việt Nam	Học phần Cung cấp những nội dung cơ bản về văn học dân gian như khái niệm, đặc trưng, thể loại văn học dân gian; đặc trưng thi pháp nói chung và của các thể loại nói riêng; mối quan hệ giữa văn học dân gian và văn học viết; phương pháp sưu tầm, phân tích và giảng dạy văn học dân gian. Phần thi pháp cung cấp những kiến thức cơ bản về thi pháp Văn học dân gian như thi pháp thể loại, không gian – thời gian, quan niệm nghệ thuật về con người, thi pháp thần thoại và truyền thuyết, thi pháp sử thi, thi pháp cổ tích, thi pháp ca dao, thi pháp truyện ngụ ngôn và truyện cười, thi pháp câu đố, tục ngữ.	3 (2+1)	Học kỳ II	Tự luận

		Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy môn Văn học dân gian ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học dân gian theo chương trình của trường Phổ thông.			
14	Từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt	Môn học bao gồm các nội dung cơ bản về từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt như: khái niệm về từ và từ vựng, từ vựng – ngữ nghĩa học; các đơn vị từ vựng: đơn vị cấu tạo từ, các loại từ phân theo cấu tạo, cụm từ cố định; nghĩa của từ; hệ thống từ vựng: các lớp có quan hệ về nghĩa, các lớp từ không có quan hệ về nghĩa. Học phần chú trọng rèn luyện những kỹ năng như phân tích, nhận diện, vận dụng về từ, cụm từ cố định, nghĩa từ...	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
15	Tâm lý học lứa tuổi và SP THPT	Học phần Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề lý luận về sự phát triển tâm lý học sinh theo lứa tuổi, đặc điểm tâm lí lứa tuổi học sinh THPT, tâm lý học dạy học, tâm lý học giáo dục và tâm lý học nhân cách giáo viên.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
16	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về ngữ âm tiếng Việt như: khái niệm ngữ âm, hệ thống các yếu tố ngữ âm tiếng Việt như âm vị, âm tố, âm tiết; sự tương đồng và khác biệt của ngữ âm tiếng Việt với một số ngôn ngữ khác trên thế giới; vấn đề chính âm và chính tả; việc dạy tiếng Việt ở trường phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
17	Lý luận dạy học	Học phần giúp sinh viên tìm hiểu về mục đích, đặc thù và các	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận

	và lý luận GD THPT	nguyên tắc dạy học cơ bản ở bậc THPT: dạy học tích cực, tích hợp. Mô học giúp sinh viên phát triển khả năng xác định nội dung dạy học, lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học thích hợp. Học phần giới thiệu những yêu cầu cơ bản về việc lập kế hoạch và đánh giá kết quả dạy và học, cách xây dựng và thiết kế môi trường học tập cho học sinh tại trường PTTH.			
18	Văn học Việt Nam trung đại 1	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến nửa đầu TK XVIII. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến hết TK XIV. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ XV đến nửa đầu TK XVIII	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
19	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ III	Tự luận
20	Hán Nôm nâng cao	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các thể văn Hán Nôm, bao gồm các thể loại như Vận văn, Tản văn và Biền văn; Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú - văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn, thông qua những bài đọc cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, văn hóa,...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, vấn đề diễn tiến chữ Nôm qua các thời kì, rèn luyện kĩ năng viết, đọc, minh giải các văn bản Hán - Nôm. Môn học yêu cầu sinh viên phải nắm các thể văn Hán Nôm, cách tra cứu, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm theo đặc trưng văn hóa từng vùng miền. Hướng sinh viên tiếp cận Hán Nôm với	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận

		<p>nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, lịch sử, văn hóa, địa lí,...</p>			
21	Ngữ pháp tiếng Việt	<p>Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về đặc điểm ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp, các phương thức ngữ pháp chủ yếu trong tiếng Việt, các mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ, cụm từ trong câu; các thành phần câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt.</p>	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
22	Lý luận văn học	<p>Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về lí luận văn học, thấy được mối quan hệ giữa văn học và các ngành khoa học khác, qua đó để cảm thụ văn học tốt hơn.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lí lí luận văn học như: nguồn gốc, đối tượng, chức năng của văn học; tính khuynh hướng trong văn học: tính giai cấp, tính nhân dân, tính dân tộc và tính nhân loại; văn học và hiện thực; mối quan hệ giữa văn học với các ngành khoa học khác như xã hội học, đạo đức học, tâm lí học, mĩ học; sáng tạo văn học, tiếp nhận văn học, các yếu tố hình thức và nội dung của tác phẩm văn học, các phương pháp, trào lưu sáng tác. Học phần còn rèn luyện kĩ năng phân tích, cảm thụ, đánh giá, sáng tác văn học của sinh viên.</p>	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
23	Văn học Việt Nam trung đại 2	<p>Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến hết thế kỉ XIX. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương:</p> <p>Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX.</p> <p>Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam nửa cuối TK XIX</p>	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
24	Văn học châu Á 2	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm khu vực, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản của văn học Ấn Độ, Đông Nam Á; đặc điểm đất nước, lịch sử</p>	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận

		phát triển văn học, đặc trưng cơ bản, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ và các nước Đông Nam Á tiêu biểu như Lào, Campuchia, Thái Lan...			
25	Ngữ pháp văn bản	Khái quát về văn bản: khái niệm, đặc điểm, đặc trưng; giới thiệu một số loại văn bản được sử dụng trong học tập và giảng dạy. Phân tích hiện tượng liên kết và mạch lạc trong văn bản; phân tích các phương thức liên kết được sử dụng trong văn bản. Khái quát về đoạn văn; phân tích một số cách tạo lập đoạn văn. Phân tích các quy luật phối kết hợp giữa các đoạn văn trong tạo lập văn bản, quy luật tạo nghĩa của văn bản tiếng Việt.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
26	Văn học Việt Nam hiện đại 1	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo. Quá trình phát triển, đặc điểm của lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX cho đến tháng Tám năm 1945, qua đó nắm vững những tri thức cơ bản về các thành tựu chủ yếu, các thể loại, các tác gia và các tác phẩm tiêu biểu, các trào lưu và các bộ phận chính, chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy các tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam trong chương trình Trung học phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
27	Phương pháp dạy học Tiếng Việt	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học Tiếng Việt như đặc điểm của hoạt động dạy học Tiếng Việt, yêu cầu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, mục tiêu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của hợp phần Tiếng Việt; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.	3 (2+1)	Học kỳ III	Vấn đáp

28	Nhập môn NCKH	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lí luận và thực hành nghiên cứu khoa học: Khái niệm phương pháp luận nghiên cứu khoa học, hệ thống phân cấp phương pháp luận; các phương pháp sử dụng để nghiên cứu khoa học, nghiên cứu văn học như: phương pháp thực chứng, hình thức, hiện tượng học, ký hiệu học, cấu trúc, trực giác, tâm lý học, giải thích học, xã hội học, tiểu sử, so sánh, mỹ học, loại hình, hệ thống...</p> <p>- Ngoài ra học phần còn rèn luyện tư duy phản biện, và định hình cách viết bài báo khoa học cho sinh viên.</p>	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
29	Văn học Việt Nam hiện đại 2	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo, quá trình phát triển, đặc điểm lịch sử văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến hết năm 1975. Hình thành kĩ năng tìm hiểu, phân tích đánh giá sự kiện văn học, thành tựu văn học của một giai đoạn. Kĩ năng vận dụng kiến thức văn học sử để xem xét, đánh giá, phân tích từng tác gia văn học, tác phẩm văn học trong một giai đoạn cụ thể; Dạy học phân văn học Việt Nam trong chương trình Ngữ Văn ở bậc trung học phổ thông và nghiên cứu, học tập ở bậc cao hơn.</p>	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
30	Phương pháp dạy học Văn	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học ngữ văn như đặc điểm của hoạt động dạy học ngữ văn, yêu cầu của hoạt động dạy học ngữ văn, mục tiêu của hoạt động dạy học ngữ văn, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của bộ môn Ngữ văn cũng như của các phần Văn học, Tiếng Việt, Tập làm văn ở Trung học Phổ thông; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình</p>	3 (2+1)	Học kỳ IV	Vấn đáp

		huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.			
31	Văn học châu Âu 1	Học phần Văn học Châu Âu 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về quá trình phát triển của nền văn học phương Tây, từ các giai đoạn đến các trào lưu văn học. Bên cạnh đó, học phần còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
32	Ngữ pháp chức năng	Học phần <i>Ngữ pháp chức năng</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về câu trong tiếng Việt (như: cấu trúc cú pháp của câu, câu trong ngôn bản, nghĩa của câu, phân loại câu theo cấu trúc cú pháp, theo hành động ngôn trung) cũng như những kiến thức về ngữ đoạn và từ loại (ngữ vị từ, ngữ danh từ, lượng ngữ, tình thái từ...)	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
33	Nguyễn Du và tác phẩm	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Du và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Du Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác bằng chữ Hán của Nguyễn Du Chương 3: Cung cấp kiến thức về <i>Truyện Kiều</i> và các sáng tác bằng chữ Nôm của Nguyễn Du	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
34	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	Học phần trang bị những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.	3 (3+0)	Học kỳ IV	Tự luận

35	Phong cách học Tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn các kiến thức cơ bản về phong cách học (lịch sử nghiên cứu phong cách học, đối tượng, nhiệm vụ, mục đích, phương pháp nghiên cứu...), cách phân chia các phong cách chức năng trong ngôn ngữ nói chung và trong tiếng Việt nói riêng (cơ sở phân chia, các tiêu chí phân chia), hoạt động của các phong cách chức năng trong tiếng Việt (phong cách khẩu ngữ, phong cách hành chính, phong cách báo chí, phong cách khoa học...), giá trị phong cách của các đơn vị ngôn ngữ trong tiếng Việt nói riêng, các biện pháp tu từ trong tiếng Việt. Đồng thời môn học cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng và phương pháp phân tích văn bản thuộc một phong cách chức năng nhất định. Với các kiến thức học được, sinh viên có thể vận dụng vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy, học tập tiếng Việt và ngoại ngữ.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
36	Văn học quốc ngữ Nam bộ	Môn học trình bày quá trình hình thành và phát triển, những đặc điểm của văn học quốc ngữ Nam Bộ, phong cách sáng tác của một số tác giả tiêu biểu.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
37	Thơ Đường trong nhà trường phổ thông (Tự chọn)	Môn học cung cấp hệ thống những bài thơ Đường trong nhà trường phổ thông Việt Nam theo chương trình hiện hành, hướng dẫn sinh viên tìm hiểu, phân tích, bình giảng, bình luận các bài thơ Đường xuất sắc của các tác giả như: Lí Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Thôi Hiệu, Vương Duy, Lí Thương Ẩn...đồng thời giúp sinh viên biết phương pháp đối chiếu bản dịch thơ với phần phiên âm chữ Hán để vừa bám sát nguyên bản vừa thấy được phần sáng tạo trong các bản dịch.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
38	Thực tập sư	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về trường thực tập sư phạm, hiểu biết về hoạt động của người giáo viên, tổ chức	3 (0+3)	Học kỳ IV	Thực tập ngoài

	phạm 1	lớp học, tham gia quan sát và tổ chức một số hoạt động của trường thực tập; Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu tình hình trường, củng cố và lĩnh hội sâu sắc hơn những kiến thức này; Bước đầu thực hiện một số hoạt động của người giáo viên ở trường thực tập.			trường
39	Văn học châu Âu 2	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản nhất về văn học châu Âu và Nga: các thời kì văn học lớn của Châu Âu, Nga ở thế kỉ XIX và XX gắn với sự ra đời, phát triển của các trào lưu, khuynh hướng, thể loại,... Tương ứng với từng thời kì văn học có những bài giới thiệu chuyên sâu về tác gia, tác phẩm, thể loại tiêu biểu; đặc biệt chú trọng đến những tác gia, tác phẩm, thể loại được giảng dạy trong chương trình phổ thông như văn học lãng mạn và văn học hiện thực Anh, Pháp (<i>Victor Hugo, Shtendal, Balzac, Flaubert, Guy de Maupassant</i>), văn học phi lí và phương thức sáng tác huyền thoại trong văn học châu Âu thế kỉ XX (<i>Kafka</i>), thơ <i>L. Aragon</i> , văn học Nga (<i>Puskin, M. Gorki, TS. Aimatop</i>).	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
40	Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
41	Rèn luyện NVSP TX 2	- Nâng cao các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên. - Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.	2 (0+2)	Học kỳ V	Thực hành trên lớp
42	Literary theory and criticism: Current trends and applications	Học phần gồm có ba chương: Chapter 1. AN INTRODUCTION TO THE STUDY OF LITERATURE	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận

	(Lý thuyết và phê bình văn học: Những khuynh hướng hiện thời và ứng dụng)	<p>Chapter 2. LITERARY THEORY AND LITERARY CRITICISM: AN HISTORICAL APPROACH</p> <p>Chapter 3. SCHOOLS OF CRITICISM TYPICAL OF 20th CENTURY</p>			
43	Văn học Việt Nam sau 1975	<p>Học phần chia làm hai phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần một: Khái quát về văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay; Bối cảnh xã hội, tình hình văn học, đặc điểm cơ bản của văn học, các giai đoạn và thành tựu cơ bản của văn học. - Phần hai: Giới thiệu các tác giả và các tác phẩm tiêu biểu, các sự kiện tiêu biểu của văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay. <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy Văn học Việt Nam sau 1975 ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học Việt Nam theo chương trình của trường Phổ thông.</p>	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
44	Ngữ dụng học	<p>Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về bình diện dụng học của tiếng Việt. Trong đó, chủ yếu giới thiệu về lý thuyết hội thoại, ngữ cảnh và văn cảnh, vai giao tiếp, nguyên tắc hợp tác, chiến lược trong giao tiếp và các phương châm hội thoại; các khái niệm về tiền đề và cách thức tạo lập hàm ý trong hội thoại.</p>	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
45	Logic và tiếng Việt	<p>Học phần Logich và tiếng Việt giới thiệu một cách có hệ thống những kiến thức đại cương về logich cổ điển; những kiến thức căn bản về logich hiện đại, mối quan hệ của nó với ngôn ngữ cũng như những hiện tượng tiếng Việt được khảo sát và giải thích dưới góc độ logich. Trên cơ sở đó, sinh viên sẽ nắm được những kiến thức sâu rộng hơn khoa về ngôn ngữ nói chung và</p>	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận

		tiếng Việt nói riêng.			
46	Thi pháp học	Học phần mang tính chất cung cấp kiến thức về Thi pháp học, nêu rõ những nội dung của Thi pháp học, một khoa học nghiên cứu về hệ thống các phương tiện, phương thức biểu hiện đời sống bằng hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm văn học. Như vậy, môn học mang nội dung chính: xác định khái niệm Thi pháp học, các trường phái Thi pháp học hiện đại, các yếu tố định hình của Thi pháp học: thể loại, phong cách, phương thức tổ chức ngôn ngữ nghệ thuật, các thủ pháp kết cấu văn bản, không gian và thời gian nghệ thuật... Môn học cũng xác định hệ thống thi pháp của các phương pháp sáng tác và phác thảo một vài đặc điểm của thi pháp văn học Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
47	Độc hiểu văn bản	Học phần cung cấp lí luận về đọc hiểu tác phẩm văn chương: những vấn đề cơ bản về nội dung và phương pháp dạy đọc hiểu. Học phần chỉ ra cho sinh viên tiếp cận và rèn luyện kĩ năng đọc hiểu tác phẩm văn chương theo loại thể ở trường phổ thông	2 (1+1)		Tự luận
48	Thực tế chuyên môn	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết thực tế về những địa danh, những danh lam thắng cảnh, những di tích lịch sử - di sản văn hoá của đất nước, đặc trưng văn hóa và con người được phản ánh trong văn học. Qua đó, tạo điều kiện cho sinh viên được thâm nhập vào thực tiễn để trau dồi vốn sống và xúc cảm thực tế hỗ trợ công tác giảng dạy sau này. Đồng thời để khơi dậy và hun đúc thêm cho sinh viên lòng yêu mến quê hương đất nước, lòng tự hào dân tộc; giúp sinh viên có điều kiện để phát huy khả năng sáng tác và bồi dưỡng cảm xúc thẩm mỹ để thuận lợi trong việc thâm nhập và truyền đạt những nội dung thẩm mỹ của tác phẩm văn chương trong công tác giảng dạy sau này.	1 (0+1)	Học kỳ V	Đi thực tế ngoài trường

49	Quản lý HCNN và quản lý ngành GDĐT	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo ở Việt Nam. Nội dung chính của học phần gồm những vấn đề như cách thức tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam; tính chất, nguyên tắc, chức năng, quy trình quản lý hành chính nhà nước và đường lối quan điểm của Đảng và nhà nước về giáo dục và đào tạo.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
50	Văn học châu Mỹ	Học phần giới thiệu những kiến thức căn bản về văn học châu Mỹ, tiến trình văn học, diện mạo, các trào lưu, thể loại, một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Hoa Kỳ và văn học Mỹ Latin. Cấu trúc học phần gồm 3 chương: Chương 1: Khái quát về văn học Châu Mỹ Chương 2: Văn học Hoa Kỳ (đặc trưng, tiến trình, những thành tựu nổi bật, một số tác gia và tác phẩm tiêu biểu của văn học Hoa Kỳ thế kỉ XIX và thế kỉ XX) Chương 3: Văn học Mỹ Latin (đặc trưng, tiến trình, những thành tựu nổi bật, một số tác gia và tác phẩm tiêu biểu, trào lưu chủ nghĩa hiện thực huyền ảo).	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
51	Tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX	Học phần trình bày diện mạo và đóng góp của tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX (trong phạm vi 4 quốc gia Anh, Đức, Pháp, Nga) qua các tác giả tiêu biểu cho thể loại ở hai phương pháp: lãng mạn và hiện thực.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
52	Thực tập sư phạm 2	Sinh viên thực hành các kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động trên lớp; giảng dạy một số tiết theo quy định của chương trình đào tạo, cơ sở thực tập.	4 (0+4)	Học kỳ VI	Thực tập ngoài trường

VIA. Môn học tự chọn dành cho chuyên Ngôn ngữ (10 tín chỉ, từ 4.1 -> 4.5)					
53	Phương ngữ học tiếng Việt (Tự chọn)	Học phần <i>Phương ngữ học</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức căn bản về phương ngữ học tiếng Việt và các phương pháp, thao tác cụ thể để phân tích, nghiên cứu các vấn đề thực tiễn của phương ngữ tiếng Việt. Gợi mở cho sinh viên những xu hướng nghiên cứu về phương ngữ học tiếng Việt hiện đại.	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
54	Ngôn ngữ văn chương (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những hiểu biết có tính chất cơ bản về ngôn ngữ văn chương, tạo tiền đề sinh viên đi vào nghiên cứu, phân tích các tác phẩm văn chương một cách dễ dàng, thuận lợi. - Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng phân biệt ngôn ngữ văn chương và ngôn ngữ phi văn chương; kỹ năng phân tích các đặc điểm của ngôn ngữ văn chương trong các tác phẩm văn học dạy ở THPT. - Bồi dưỡng lòng yêu mến văn chương, nâng cao hứng thú học tập các học phần về văn chương. 	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
55	Tiếng Việt trong trường phổ thông (Tự chọn)	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản chương trình, SGK phân môn Tiếng Việt trong trường phổ thông, đặc biệt là phổ thông trung học và các phương pháp dạy học đặc trưng của Tiếng Việt, luyện giải một bài tập cụ thể.</p> <p>Trọng tâm: Chương trình, SGK Tiếng Việt ở trường phổ thông, giải và hướng dẫn học sinh giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn.</p>	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận

56	Lịch sử tiếng Việt (Tự chọn)	Giới thiệu bức tranh địa lý - xã hội ngôn ngữ học liên quan đến ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung; trình bày những vấn đề cơ bản của việc phân loại ngôn ngữ ở Việt Nam theo quan hệ cội nguồn. Cung cấp cho sinh viên một số khái niệm và một vài nội dung cơ bản nhất về tư liệu ngôn ngữ phục vụ cho việc phân định lịch sử tiếng Việt ở Việt Nam; tiêu chí phân định và một vài nội dung cơ bản nhất về các giai đoạn phát triển chính của lịch sử tiếng Việt; quy luật ngữ âm trong lịch sử phát triển của tiếng Việt.	2(2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
57	Ngôn ngữ học tri nhận (Tự chọn)	Học phần Ngôn ngữ học tri nhận trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng nhất của ngôn ngữ học tri nhận như sự ra đời, các xu hướng chính, các nguyên lí của ngôn ngữ học tri nhận, ý niệm và ý niệm hóa, phạm trù và phạm trù hóa, ẩn dụ và hoán dụ tri nhận, phạm trù xuyên tâm, kết cấu, vấn đề hình/nền, mối quan hệ giữa ngôn ngữ - tri nhận - văn hóa. Đặc biệt, học phần này hướng sinh viên vào những vấn đề tranh luận mà ngôn ngữ học tri nhận đặt ra đối với tiếng Việt, nhằm kêu gọi lòng yêu thích tranh luận và khám phá khoa học của sinh viên.	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
58	Phân tích diễn ngôn (Tự chọn)	Học phần Phân tích diễn ngôn giới thiệu một cách có hệ thống những kiến thức đại cương về diễn ngôn, các bộ phận, các đơn vị,	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận

		các tổ chức bên trong diễn ngôn. Bên cạnh đó, sinh viên còn có thể làm quen, hiểu và áp dụng được ở mức độ đơn giản một số thao tác phân tích, miêu tả khi nghiên cứu các bộ phận của diễn ngôn. Trên cơ sở đó, sinh viên được rèn luyện tư duy trừu tượng hóa, tính khách quan và minh xác trong học tập, nghiên cứu, phân tích, miêu tả ngôn ngữ.			
59	Cú pháp học (Tự chọn)	Học phần này giới thiệu cụ thể, chi tiết về cụm từ: khái niệm, phân loại, mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ trong cụm từ; các thành phần câu, nòng cốt câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt; phân tích ba bình diện nghiên cứu kết học, nghĩa học và dụng học của câu tiếng Việt.	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
60	Ngôn ngữ học đôi chiếu (Tự chọn)	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống tri thức lí thuyết về ngôn ngữ học đôi chiếu (như những đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ học đôi chiếu, tính phục vụ thực tiễn trong dạy học ngoại ngữ, biên phiên dịch, soạn sách dạy tiếng, biên soạn từ điển song ngữ,...) song song với việc hình thành kĩ năng đôi chiếu ngôn ngữ. Sau khi học MH này, sinh viên có thể bước đầu biết vận dụng lí thuyết đã học để tìm hiểu sự giống và khác nhau cơ bản của tiếng mẹ đẻ và ngôn ngữ khác.	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
VIB. Dành cho chuyên Văn học (Chọn 08 TC trong các HP tự chọn)					
61	Thể loại văn học Việt Nam trung đại (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm về thể loại văn học trung đại, những đặc điểm về hình thức, nội dung cũng như những thanh tựu cơ bản của các thể loại. - Cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình hình thành, 	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận

	chọn)	phát triển của từng thể loại như Hịch, Phú, Cáo, Thơ trữ tình, Thơ tự sự, Truyện, Tiểu thuyết... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.			
62	Thể loại văn học Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	<i>Thể loại văn học Việt Nam hiện đại có vai trò hết sức quan trọng trong hệ thống lý thuyết và thực tiễn văn học. Về mặt lý thuyết, nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển và sự tương tác của các thể loại văn học cũng đồng nghĩa với việc nghiên cứu lịch sử văn học. Về phía thực tiễn, thể loại chính là diện mạo, sức sống của một giai đoạn văn học, hay rộng hơn là một nền văn học. Môn học này cũng cung cấp cho người học những kiến thức lý luận cơ bản về loại thể văn học Việt Nam hiện đại: từ những vấn đề khái quát chung đến những đặc trưng cơ bản, đặc điểm thi pháp nổi bật riêng của từng thể loại. Trên cơ sở của các phương thức phản ánh: trữ tình, tự sự, kịch, nội dung môn học tập trung khảo sát những thể loại chính, tiêu biểu như: thơ, tiểu thuyết, ký và kịch. Trong những hướng tiếp cận cụ thể, giảng viên vận dụng đồng thời nhiều phương pháp và thao tác nghiên cứu để phân tích những đặc trưng thể loại (nội dung và hình thức), đặc điểm thi pháp, cấu trúc văn bản... Từ đó khẳng định những ưu thế, triển vọng của hệ thống lý thuyết về loại thể trong nghiên cứu lý luận văn học nói chung.</i>	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
63	Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm (Tự chọn)	Học phần cung cấp những vấn đề có tính chất tổng quát về Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm. Cụ thể học phần được chia thành 03 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về cuộc đời Nguyễn Đình Chiểu Chương 2: Cung cấp kiến thức về sáng tác là truyện thơ Nôm của Nguyễn Đình Chiểu Chương 3: Cung cấp kiến thức về thơ văn yêu nước của Nguyễn Đình Chiểu	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận

64	Trào lưu và phương pháp sáng tác văn học phương Tây (Tự chọn)	<p>- Học phần trình bày kiến thức về các phương pháp sáng tác như chủ nghĩa cổ điển, chủ nghĩa lãng mạn, chủ nghĩa hiện thực phê phán, chủ nghĩa hiện thực xã hội chủ nghĩa.</p> <p>- Để giúp người học có sự hiểu biết về trào lưu văn học và chủ nghĩa hiện đại, học phần trình bày những điểm cơ bản của 02 trào lưu văn học là trào lưu hiện thực Nga, trào lưu hiện thực xã hội chủ nghĩa và một số chủ nghĩa hiện đại như chủ nghĩa tượng trưng, chủ nghĩa biểu hiện, chủ nghĩa hiện sinh.</p>	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
65	Văn hóa Nam Bộ (Tự chọn)	Học phần này sẽ cung cấp cái nhìn hệ thống về các lĩnh vực trong văn hoá Nam Bộ.	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
66	Truyện ngắn và truyện ngắn Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	<p>Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm truyện ngắn, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của truyện ngắn trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của truyện ngắn hiện đại Việt Nam như Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Tuân, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.</p>	2(1+1)	Học kỳ VI	KT giữa kì: 0.3 Thi KTHP: 0.7

67	Kịch và kịch nói Việt Nam (Tự chọn)	<p>Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm kịch nói, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của kịch nói trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam.</p> <p>Cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của kịch nói hiện đại Việt Nam như Vũ Đình Long, Vi Huyền Đắc, Nguyễn Huy Tưởng, Lưu Quang Vũ... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.</p>	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
68	Thơ và thơ Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	<p>Môn học chú trọng vào đặc trưng thể loại, cung cấp cho học viên lượng kiến thức một cách tổng quát về mặt lý luận, với những đặc điểm nổi bật của thể loại thơ nói chung và thơ Việt Nam hiện đại nói riêng. Qua đó, học viên có một cái nhìn, đánh giá văn học Việt Nam hiện đại nói chung và thơ ca nói riêng, trong sự vận động của tiến trình văn học Việt Nam</p>	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
69	Khóa luận tốt nghiệp		7 (0+7)		
70	Từ Hán Việt	<p>Học phần bao gồm ba chương:</p> <p>- Chương 1: <i>Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của từ Hán Việt.</i> Chương này sẽ cung cấp những kiến thức khái quát về quá trình ra đời của từ Hán Việt ở Việt Nam, những hình thức tồn tại của từ Hán Việt qua các giai đoạn lịch sử Việt Nam, vai trò của từ Hán Việt.</p> <p>- Chương 2: <i>Đặc điểm từ Hán Việt và cách Việt hoá từ Hán cổ.</i> Chương này sẽ chỉ ra những đặc điểm của từ Hán Việt và những cách thức Việt hoá từ Hán cổ thành từ Hán Việt.</p>	2(1+1)	Học kỳ VII	Tự luận

		- Chương 3: <i>Nghiên cứu từ Hán Việt theo trường hợp</i> . Chương này sẽ nghiên cứu cụ thể về từ Hán Việt qua một số văn bản tiêu biểu.			
71	Chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam giai đoạn 1930-1945 như: nguồn gốc, sự hình thành và phát triển. Những chủ đề chính, cách xây dựng một tác phẩm văn học lãng mạn cùng những nguyên tắc xây dựng một tác phẩm văn học hiện thực, những tác giả tác phẩm tiêu biểu của hai dòng văn học này.	3(2+1)	Học kỳ VII	Tự luận

3.4. Chương trình Sư phạm Ngữ văn, niên khóa 2018-2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nhập môn ngành Sư phạm Ngữ văn	Học phần giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về ngành học, hệ thống lí thuyết căn bản, những vấn đề căn bản của chương trình Ngữ văn; vượt qua các thử thách ban đầu trong một không gian và phương pháp học tập hoàn toàn mới. Học phần giúp người học bước đầu hình thành phẩm chất của một nhà sư phạm ngữ văn, xác định được mục tiêu học tập, lập được kế hoạch đào tạo cá nhân trong suốt quãng đời đại học, kế hoạch cụ thể trong từng năm học, để từ đó tự tin và làm chủ	3 (2+1)	Học kỳ I	Tự luận

		quá trình đào tạo.			
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin và một số vấn đề chung của môn học.	5 (5+0)	Học kỳ I	Tự luận
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần trang bị cho sinh viên về cơ sở, quá trình hình thành Tư tưởng Hồ Chí Minh; nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
4	Giáo dục học đại cương	Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: những vấn đề chung về giáo dục như các khái niệm, đối tượng, nhiệm vụ, chức năng của giáo dục. Mối quan hệ của giáo dục với các khoa học khác...Giáo dục và sự phát triển nhân cách. Mục đích, nguyên lý và hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam hiện nay. Những phẩm chất năng lực và mối quan hệ của người thầy.	2 (2+0)	Học kì I	Tự luận
5	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Học phần khái quát những đặc trưng của văn hoá Việt Nam qua các bình diện: nhận thức, tổ chức và ứng xử; Tính giá trị trong các hiện tượng văn hoá ở Việt Nam.	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận
6	Mỹ học đại cương	Xác định đối tượng của Mỹ Học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mối quan hệ thẩm mỹ của con người đối với hiện thực, trong đó nghệ thuật là nơi tập trung nhất mối quan hệ thẩm mỹ, xác định các yếu tố của ý thức thẩm mỹ, các phạm trù cơ bản của Mỹ học.	2 (2+0)	Học kỳ I	Tự luận
7	Tiếng Việt thực	Học phần bao gồm hai nội dung cơ bản:	2 (1+1)	Học kỳ I	Tự luận

	hành	<p>Chương 1: Hệ thống hóa và củng cố hệ thống tri thức cơ bản về văn bản, phân tích văn bản và tạo lập văn bản.</p> <p>Thực hành rèn luyện kỹ năng viết đoạn văn, nói và viết văn bản, viết phần lịch sử vấn đề trong luận văn khoa học,...</p> <p>Chương 2: Hệ thống hóa một số vấn đề về câu, từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt, chính tả tiếng Việt.</p> <p>Thực hành sửa các lỗi về chính tả, dùng từ và diễn đạt</p>			
8	Tư duy biện luận sáng tạo	<p>Học phần được chia làm bốn chương. Chương 1 bàn về xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa, đòi hỏi người học cần trang bị những kỹ năng cần thiết nào. Chương 2 đi vào giới thiệu những thành tố, thuộc tính của tư duy biện luận ứng dụng. Chương 3 sẽ trình bày một số phương pháp rèn luyện tư duy biện luận ứng dụng phổ biến như đặt câu hỏi, động não, lập bản đồ tư duy, 6 chiếc nón tư duy, phương pháp ứng dụng dựa trên than cấp độ tư duy Bloom. Chương 4 đi vào phân tích những kỹ năng, phương pháp học tập cần thiết liên quan đến chuyên ngành.</p>	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận
9	Nhập môn tư duy sáng tạo và Nghiên cứu khoa học	<p>Học phần giúp sinh viên bước đầu tiếp cận với các phương pháp trong nghiên cứu văn học nhằm sử dụng chúng trong công việc nghiên cứu sau này</p>	2(1+1)	Học kỳ II	Tự luận /Tiểu luận
10	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản VN	<p>Học phần trang bị những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng Sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng.</p>	3 (3+0)	Học kỳ II	Tự luận
11	Hán Nôm cơ sở	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về chữ Hán và chữ Nôm, bao gồm lịch sử về chữ Hán và chữ Nôm, cách viết chữ Hán, chữ Nôm; cấu tạo chữ Hán, chữ Nôm các bộ,</p>	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận

		<p>các kiểu chữ Hán; vấn đề bên trong, bên ngoài văn bản Hán Nôm. Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú – văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa, ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn ở mức độ nhập môn, thông qua những bài học cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, Địa lí...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, rèn luyện kỹ năng viết, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm cơ sở.</p>			
12	Rèn luyện NVSP TX 1	<p>-Học phần cung cấp cho sinh viên các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên.</p> <p>- Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.</p>	2 (0+2)	Học kỳ II	Thực hành trên lớp
13	Văn học dân gian Việt Nam	<p>Học phần Cung cấp những nội dung cơ bản về văn học dân gian như khái niệm, đặc trưng, thể loại văn học dân gian; đặc trưng thi pháp nói chung và của các thể loại nói riêng; mối quan hệ giữa văn học dân gian và văn học viết; phương pháp sưu tầm, phân tích và giảng dạy văn học dân gian.</p> <p>Phần thi pháp cung cấp những kiến thức cơ bản về thi pháp Văn học dân gian như thi pháp thể loại, không gian – thời gian, quan niệm nghệ thuật về con người, thi pháp thần thoại và truyền thuyết, thi pháp sử thi, thi pháp cổ tích, thi pháp ca dao, thi pháp truyện ngụ ngôn và truyện cười, thi pháp câu đố, tục ngữ.</p> <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy môn Văn học dân gian ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công</p>	3 (2+1)	Học kỳ II	Tự luận

		tác giảng dạy môn Văn học dân gian theo chương trình của trường Phổ thông.			
14	Thực tập cơ sở	<p>Giúp người học hình thành phẩm chất, xây dựng tác phong của một nhà sư phạm Ngữ văn.</p> <p>Định hướng người học về vị trí là một biên tập viên, xuất bản</p> <p>Định hướng người học về vị trí là một nghiên cứu viên</p>	4(0+4)	Học kỳ II	Thực hành trên lớp/ Tiểu luận
15	Tâm lý học đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lí người. Nội dung chính của học phần bao gồm: Tâm lí học là một khoa học; hoạt động và giao tiếp; sự hình thành và phát triển tâm lí; ý thức; hoạt động nhận thức; tình cảm và ý chí; nhân cách.	2 (2-0)	Học kì II	Tự luận
16	Dẫn luận ngôn ngữ học	Đây là môn học cơ sở, mang tính chất dẫn luận, giúp sinh viên có cái nhìn khái quát về chuyên ngành Ngôn ngữ học và cung cấp kiến thức nền và các khái niệm công cụ để sinh viên học tốt các học phần sau. Môn học gồm bốn chương: một chương tổng quan và ba chương đi vào các phân ngành của ngôn ngữ học ở cấp độ khái quát.	2 (1+1)	Học kỳ II	Tự luận
17	Văn học Châu Á 1	Học phần Văn học Châu Á 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về văn học Trung Quốc, Nhật Bản, bao gồm các giai đoạn phát triển, thành tựu, đặc điểm văn học. Bên cạnh đó, học phần còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận

18	Ngữ âm tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về ngữ âm tiếng Việt như: khái niệm ngữ âm, hệ thống các yếu tố ngữ âm tiếng Việt như âm vị, âm tố, âm tiết; sự tương đồng và khác biệt của ngữ âm tiếng Việt với một số ngôn ngữ khác trên thế giới; vấn đề chính âm và chính tả; việc dạy tiếng Việt ở trường phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
19	Từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt	Môn học bao gồm các nội dung cơ bản về từ vựng - ngữ nghĩa tiếng Việt như: khái niệm về từ và từ vựng, từ vựng – ngữ nghĩa học; các đơn vị từ vựng: đơn vị cấu tạo từ, các loại từ phân theo cấu tạo, cụm từ cố định; nghĩa của từ; hệ thống từ vựng: các lớp có quan hệ về nghĩa, các lớp từ không có quan hệ về nghĩa. Học phần chú trọng rèn luyện những kỹ năng như phân tích, nhận diện, vận dụng về từ, cụm từ cố định, nghĩa từ...	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
20	Tâm lý học lứa tuổi và SP THPT	Học phần Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản như sau: Những vấn đề lý luận về sự phát triển tâm lý học sinh theo lứa tuổi, đặc điểm tâm lý lứa tuổi học sinh THPT, tâm lý học dạy học, tâm lý học giáo dục và tâm lý học nhân cách giáo viên.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
17	Lý luận dạy học và lý luận GD THPT	Học phần giúp sinh viên tìm hiểu về mục đích, đặc thù và các nguyên tắc dạy học cơ bản ở bậc THPT: dạy học tích cực, tích hợp. Môn học giúp sinh viên phát triển khả năng xác định nội dung dạy học, lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học thích hợp. Học phần giới thiệu những yêu cầu cơ bản về việc lập kế hoạch và đánh giá kết quả dạy và học, cách xây dựng và thiết kế	2 (1+1)	Học kỳ I III	Tự luận

		môi trường học tập cho học sinh tại trường PTH.			
18	Văn học Việt Nam trung đại 1	<p>Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến nửa đầu TK XVIII. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương:</p> <p>Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ X đến hết TK XIV.</p> <p>Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ thế kỉ XV đến nửa đầu TK XVIII</p>	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận
19	Lý luận văn học	<p>Giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về lí luận văn học, thấy được mối quan hệ giữa văn học và các ngành khoa học khác, qua đó để cảm thụ văn học tốt hơn.</p> <p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lí lí luận văn học như: nguồn gốc, đối tượng, chức năng của văn học; tính khuynh hướng trong văn học: tính giai cấp, tính nhân dân, tính dân tộc và tính nhân loại; văn học và hiện thực; mối quan hệ giữa văn học với các ngành khoa học khác như xã hội học, đạo đức học, tâm lí học, mỹ học; sáng tạo văn học, tiếp nhận văn học, các yếu tố hình thức và nội dung của tác phẩm văn học, các phương pháp, trào lưu sáng tác. Học phần còn rèn luyện kĩ năng phân tích, cảm thụ, đánh giá, sáng tác văn học của sinh viên.</p>	3 (3+0)	Học kỳ III	Tự luận
20	Hán Nôm nâng cao	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức về các thể văn Hán Nôm, bao gồm các thể loại như Vận văn, Tản văn và Biên văn; Chữ Hán được dạy và học trong mối quan hệ với các đơn vị, cấp độ trong Hán ngữ: tự - từ - ngữ - cú - văn bản; các phương thức diễn đạt ý nghĩa ngữ pháp (thực từ, hư từ) trong Hán văn, thông qua những bài đọc cụ thể ứng với các chủ đề (về Văn học, Lịch sử, văn hóa,...). Mối quan hệ giữa chữ Hán và chữ Nôm, vấn đề diễn tiến chữ Nôm qua các thời kì, rèn luyện kĩ năng viết, đọc, minh giải các văn bản Hán - Nôm.	2 (1+1)	Học kỳ III	Tự luận

		Môn học yêu cầu sinh viên phải nắm các thể văn Hán Nôm, cách tra cứu, đọc, dịch các văn bản Hán Nôm theo đặc trưng văn hóa từng vùng miền. Hướng sinh viên tiếp cận Hán Nôm với nhiều lĩnh vực khác nhau như: văn học, lịch sử, văn hóa, địa lí,...			
21	Lịch sử tiếng Việt (Tự chọn)	Giới thiệu bức tranh địa lý - xã hội ngôn ngữ học liên quan đến ngôn ngữ các dân tộc ở Việt Nam nói riêng và khu vực Đông Nam Á nói chung; trình bày những vấn đề cơ bản của việc phân loại ngôn ngữ ở Việt Nam theo quan hệ cội nguồn. Cung cấp cho sinh viên một số khái niệm và một vài nội dung cơ bản nhất về tư liệu ngôn ngữ phục vụ cho việc phân định lịch sử tiếng Việt ở Việt Nam; tiêu chí phân định và một vài nội dung cơ bản nhất về các giai đoạn phát triển chính của lịch sử tiếng Việt; quy luật ngữ âm trong lịch sử phát triển của tiếng Việt.	2(2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
22	Phân tích diễn ngôn (Tự chọn)	Học phần Phân tích diễn ngôn giới thiệu một cách có hệ thống những kiến thức đại cương về diễn ngôn, các bộ phận, các đơn vị, các tổ chức bên trong diễn ngôn. Bên cạnh đó, sinh viên còn có thể làm quen, hiểu và áp dụng được ở mức độ đơn giản một số thao tác phân tích, miêu tả khi nghiên cứu các bộ phận của diễn ngôn. Trên cơ sở đó, sinh viên được rèn luyện tư duy trừu tượng hóa, tính khách quan và minh xác trong học tập, nghiên cứu, phân tích, miêu tả ngôn ngữ.	2(1+1)	Học kỳ III	Tự luận

23	Phương pháp nghiên cứu khoa học chuyên ngành	Học phần giúp sinh viên bước đầu tiếp cận với các phương pháp trong nghiên cứu văn học nhằm sử dụng chúng trong công việc nghiên cứu của mình bây giờ và cả sau này	2(2+0)	Học kỳ IV	
24	Văn học Việt Nam trung đại 2	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến hết thế kỉ XIX. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX. Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam nửa cuối TK XIX	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
25	Văn học châu Á 2	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm khu vực, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản của văn học Ấn Độ, Đông Nam Á; đặc điểm đất nước, lịch sử phát triển văn học, đặc trưng cơ bản, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Ấn Độ và các nước Đông Nam Á tiêu biểu như Lào, Campuchia, Thái Lan...	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận
26	Ngữ pháp tiếng Việt	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về đặc điểm ngữ pháp, ý nghĩa ngữ pháp, các phương thức ngữ pháp chủ yếu trong tiếng Việt, các mối quan hệ ngữ pháp giữa các đơn vị từ, cụm từ trong câu; các thành phần câu và các loại câu trong tiếng Việt; phân tích các quy luật phối kết hợp giữa chúng, quy luật tạo nghĩa của đơn vị câu trong văn bản tiếng Việt.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
27	Văn học Việt Nam trung đại 2	Học phần giới thiệu những vấn đề có tính chất tổng quát về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến hết thế kỉ XIX. Cụ thể học phần được chia thành 02 chương: Chương 1: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam từ cuối thế kỉ XVIII đến nửa đầu thế kỉ XIX.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận

		Chương 2: Cung cấp kiến thức về văn học trung đại Việt Nam nửa cuối TK XIX			
28	Phong cách học Tiếng Việt	Học phần cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Ngữ văn các kiến thức cơ bản về phong cách học (lịch sử nghiên cứu phong cách học, đối tượng, nhiệm vụ, mục đích, phương pháp nghiên cứu...), cách phân chia các phong cách chức năng trong ngôn ngữ nói chung và trong tiếng Việt nói riêng (cơ sở phân chia, các tiêu chí phân chia), hoạt động của các phong cách chức năng trong tiếng Việt (phong cách khẩu ngữ, phong cách hành chính, phong cách báo chí, phong cách khoa học...), giá trị phong cách của các đơn vị ngôn ngữ trong tiếng Việt nói riêng, các biện pháp tu từ trong tiếng Việt. Đồng thời môn học cũng trang bị cho sinh viên các kỹ năng và phương pháp phân tích văn bản thuộc một phong cách chức năng nhất định. Với các kiến thức học được, sinh viên có thể vận dụng vào thực tiễn nghiên cứu, giảng dạy, học tập tiếng Việt và ngoại ngữ.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
29	Văn học Việt Nam hiện đại 1	Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo. Quá trình phát triển, đặc điểm của lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX cho đến tháng Tám năm 1945, qua đó nắm vững những tri thức cơ bản về các thành tựu chủ yếu, các thể loại, các tác gia và các tác phẩm tiêu biểu, các trào lưu và các bộ phận chính, chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy các tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam trong chương trình Trung học phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
30	Thực tế chuyên môn	Thâm nhập vào môi trường thực tế. Nâng cao nhận thức vai trò và trách nhiệm đối với ngành nghề mình đang theo đuổi. Tiếp cận và làm quen với các công việc liên quan đến chuyên môn mình đang theo học.	2(0+2)	Học kỳ IV	

		<p>Biết tổ chức thực hiện công việc cá nhân và theo nhóm.</p> <p>Vận dụng lí thuyết đã học vào thực tiễn trong đợt trải nghiệm thực tế.</p>			
31	Ngữ pháp văn bản	<p>Khái quát về văn bản: khái niệm, đặc điểm, đặc trưng; giới thiệu một số loại văn bản được sử dụng trong học tập và giảng dạy. Phân tích hiện tượng liên kết và mạch lạc trong văn bản; phân tích các phương thức liên kết được sử dụng trong văn bản. Khái quát về đoạn văn; phân tích một số cách tạo lập đoạn văn. Phân tích các quy luật phối kết hợp giữa các đoạn văn trong tạo lập văn bản, quy luật tạo nghĩa của văn bản tiếng Việt.</p>	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
32	Kỹ năng đọc hiểu văn	<p>Học phần cung cấp lí luận về đọc hiểu tác phẩm văn chương: những vấn đề cơ bản về nội dung và phương pháp dạy đọc hiểu. Học phần chỉ ra cho sinh viên tiếp cận và rèn luyện kĩ năng đọc hiểu tác phẩm văn chương theo loại thể ở trường phổ thông</p>	2 (2+0)	Học kỳ IV	Tự luận
33	Từ Hán Việt	<p>Học phần bao gồm ba chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chương 1: <i>Khái quát về quá trình hình thành và phát triển của từ Hán Việt.</i> Chương này sẽ cung cấp những kiến thức khái quát về quá trình ra đời của từ Hán Việt ở Việt Nam, những hình thức tồn tại của từ Hán Việt qua các giai đoạn lịch sử Việt Nam, vai trò của từ Hán Việt. - Chương 2: <i>Đặc điểm từ Hán Việt và cách Việt hoá từ Hán cổ.</i> Chương này sẽ chỉ ra những đặc điểm của từ Hán Việt và những cách thức Việt hoá từ Hán cổ thành từ Hán Việt. - Chương 3: <i>Nghiên cứu từ Hán Việt theo trường hợp.</i> Chương này sẽ nghiên cứu cụ thể về từ Hán Việt qua một số văn bản tiêu biểu. 	2(1+1)	Học kỳ IV	Tự luận

34	Ngữ pháp chức năng	<p>Học phần <i>Ngữ pháp chức năng</i> cung cấp cho sinh viên những tri thức cơ bản về câu trong tiếng Việt (như: cấu trúc cú pháp của câu, câu trong ngôn bản, nghĩa của câu, phân loại câu theo cấu trúc cú pháp, theo hành động ngôn trung) cũng như những kiến thức về ngữ đoạn và từ loại (ngữ vị từ, ngữ danh từ, lượng ngữ, tình thái từ...)</p>	2 (1+1)	Học kỳ IV	Tự luận
35	Phương pháp dạy học Tiếng Việt	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học Tiếng Việt như đặc điểm của hoạt động dạy học Tiếng Việt, yêu cầu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, mục tiêu của hoạt động dạy học Tiếng Việt, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của hợp phần Tiếng Việt; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.</p>	3 (2+1)	Học kỳ V	Vấn đáp
36	Văn học Việt Nam hiện đại 2	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản và hệ thống về vị trí và diện mạo, quá trình phát triển, đặc điểm lịch sử văn học Việt Nam từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến hết năm 1975. Hình thành kĩ năng tìm hiểu, phân tích đánh giá sự kiện văn học, thành tựu văn học của một giai đoạn. Kĩ năng vận dụng kiến thức văn học sử để xem xét, đánh giá, phân tích từng tác gia văn học, tác phẩm văn học trong một giai đoạn cụ thể; Dạy học phần văn học Việt Nam trong chương trình Ngữ Văn ở bậc trung học phổ thông và nghiên cứu, học tập ở bậc cao hơn.</p>	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận

37	Phương pháp dạy học Văn	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp dạy học ngữ văn như đặc điểm của hoạt động dạy học ngữ văn, yêu cầu của hoạt động dạy học ngữ văn, mục tiêu của hoạt động dạy học ngữ văn, những kiến thức cơ bản và có hệ thống về lí luận dạy học của bộ môn Ngữ văn cũng như của các phần Văn học, Tiếng Việt, Tập làm văn ở Trung học Phổ thông; trên cơ sở đó hình thành được kĩ năng thực hành tương ứng với những lí luận dạy học bộ môn, giải quyết chủ động, sáng tạo những tình huống cơ bản, đa dạng có thể nảy sinh trong quá trình dạy học.	3 (2+1)	Học kỳ V	Vấn đáp
38	Ngữ dụng học	Học phần này giới thiệu rõ ràng và cụ thể về bình diện dụng học của tiếng Việt. Trong đó, chủ yếu giới thiệu về lý thuyết hội thoại, ngữ cảnh và văn cảnh, vai giao tiếp, nguyên tắc hợp tác, chiến lược trong giao tiếp và các phương châm hội thoại; các khái niệm về tiền đề và cách thức tạo lập hàm ý trong hội thoại.	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
39	Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	Học phần Đánh giá trong giáo dục trình bày các vấn đề sau: Những vấn đề chung về kiểm tra, đánh giá trong giáo dục; Các công cụ kiểm tra, đánh giá, phân loại kiểm tra và đánh giá kết quả học tập ở trường phổ thông.	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
40	Rèn kỹ năng soạn thảo văn bản	Trang bị cho sinh viên kiến thức đại cương về văn bản tiếng Việt để người học có thể soạn thảo các loại văn bản tiếng Việt thông dụng (văn bản khoa học, văn bản hành chính...) Rèn luyện cho sinh viên kĩ năng sử dụng tiếng Việt đúng chuẩn ngôn ngữ và chuẩn phong cách, kĩ năng soạn thảo văn bản trên máy tính.	3(0+3)	Học kỳ V	Tự luận

41	Literary theory and criticism: Current trends and applications (Lý thuyết và phê bình văn học: Những khuynh hướng hiện thời và ứng dụng)	Học phần gồm có ba chương: chapter 1. an introduction to the study of literature chapter 2. literary theory and literary criticism: an historical approach chapter 3. schools of criticism typical of 20 th century	2 (2+0)	Học kỳ V	Tự luận
42	Văn học châu Mỹ	Học phần giới thiệu những kiến thức căn bản về văn học châu Mỹ, tiến trình văn học, diện mạo, các trào lưu, thể loại, một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Hoa Kỳ và văn học Mỹ Latin. Cấu trúc học phần gồm 3 chương: Chương 1: Khái quát về văn học Châu Mỹ Chương 2: Văn học Hoa Kỳ (đặc trưng, tiến trình, những thành tựu nổi bật, một số tác gia và tác phẩm tiêu biểu của văn học Hoa Kỳ thế kỉ XIX và thế kỉ XX) Chương 3: Văn học Mỹ Latin (đặc trưng, tiến trình, những thành tựu nổi bật, một số tác gia và tác phẩm tiêu biểu, trào lưu chủ nghĩa hiện thực huyền ảo).	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
43	Tiếng Việt	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản chương trình, SGK phân môn Tiếng Việt trong trường phổ thông, đặc biệt là	2(2+0)	Học kỳ V	Tự luận

	trong trường phổ thông (Tự chọn)	<p>phổ thông trung học và các phương pháp dạy học đặc trưng của Tiếng Việt, luyện giải một bài tập cụ thể.</p> <p>Trọng tâm: Chương trình, SGK Tiếng Việt ở trường phổ thông, giải và hướng dẫn học sinh giải bài tập tiếng Việt trong sách Ngữ văn.</p>			
44	Văn học Việt Nam sau 1975	<p>Học phân chia làm hai phần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phần một: Khái quát về văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay; Bối cảnh xã hội, tình hình văn học, đặc điểm cơ bản của văn học, các giai đoạn và thành tựu cơ bản của văn học. - Phần hai: Giới thiệu các tác giả và các tác phẩm tiêu biểu, các sự kiện tiêu biểu của văn học Việt Nam sau năm 1975 đến nay. <p>Trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về tình hình giảng dạy Văn học Việt Nam sau 1975 ở nhà trường Phổ thông. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác giảng dạy môn Văn học Việt Nam theo chương trình của trường Phổ thông.</p>	2 (1+1)	Học kỳ V	Tự luận
45	Ngôn ngữ văn chương (Tự chọn)	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị cho sinh viên những hiểu biết có tính chất cơ bản về ngôn ngữ văn chương, tạo tiền đề sinh viên đi vào nghiên cứu, phân tích các tác phẩm văn chương một cách dễ dàng, thuận lợi. - Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng phân biệt ngôn ngữ văn chương và ngôn ngữ phi văn chương; kỹ năng phân tích các đặc điểm của ngôn ngữ văn chương trong các tác phẩm văn học dạy ở THPT. 	2(1+1)	Học kỳ V	Tự luận

		- Bồi dưỡng lòng yêu mến văn chương, nâng cao hứng thú học tập các học phần về văn chương.			
46	Văn học châu Âu	Học phần Văn học Châu Âu 1 cung cấp cho người học những kiến thức khái quát về quá trình phát triển của nền văn học phương Tây, từ các giai đoạn đến các trào lưu văn học. Bên cạnh đó, học phần còn đi sâu tìm hiểu những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của từng nền văn học.	3 (2+1)	Học kỳ VI	Tự luận
47	Thực tập sư phạm 1	Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về trường thực tập sư phạm, hiểu biết về hoạt động của người giáo viên, tổ chức lớp học, tham gia quan sát và tổ chức một số hoạt động của trường thực tập; Vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu tình hình trường, củng cố và lĩnh hội sâu sắc hơn những kiến thức này; Bước đầu thực hiện một số hoạt động của người giáo viên ở trường thực tập.	3 (0+3)	Học kỳ VI	Thực tập ngoài trường
48	Rèn luyện NVSP TX 2	- Nâng cao các kỹ năng cơ bản về phương pháp giảng dạy cho sinh viên. - Cho sinh viên soạn giảng, dự giờ, đóng góp ý kiến tiết dạy tại lớp.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Thực hành trên lớp
49	Rèn luyện NVSP TX 3	Rèn luyện NVSP TX 3 là cầu nối giữa lí luận và thực tiễn phổ thông. Giúp sinh viên nắm vững sự đổi mới về chương trình, nội dung và phương pháp giáo dục nói chung, phương pháp tổ chức quá trình dạy học và giáo dục ở phổ thông nói riêng; nắm được phương pháp và bước đầu rèn luyện kỹ năng xử lí các tình huống có thể xảy ra trong hoạt động sư phạm.	2 (0+2)	Học kỳ VI	Thực hành trên lớp

		Giúp sinh viên có điều kiện thể hiện năng lực thực tiễn của mình. Đây chính là cơ hội để sinh viên rèn luyện các kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp trong suốt quá trình học tập ở trường sư phạm.			
50	Quản lý HCNN và quản lý ngành GDĐT	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính nhà nước và quản lý ngành giáo dục đào tạo ở Việt Nam. Nội dung chính của học phần gồm những vấn đề như cách thức tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước Việt Nam; tính chất, nguyên tắc, chức năng, quy trình quản lý hành chính nhà nước và đường lối quan điểm của Đảng và nhà nước về giáo dục và đào tạo.	2 (2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
51	Thi pháp học	Học phần mang tính chất cung cấp kiến thức về Thi pháp học, nêu rõ những nội dung của Thi pháp học, một khoa học nghiên cứu về hệ thống các phương tiện, phương thức biểu hiện đời sống bằng hình tượng nghệ thuật trong tác phẩm văn học. Như vậy, môn học mang nội dung chính: xác định khái niệm Thi pháp học, các trường phái Thi pháp học hiện đại, các yếu tố định hình của Thi pháp học: thể loại, phong cách, phương thức tổ chức ngôn ngữ nghệ thuật, các thủ pháp kết cấu văn bản, không gian và thời gian nghệ thuật... Môn học cũng xác định hệ thống thi pháp của các phương pháp sáng tác và phân tích một vài đặc điểm của thi pháp văn học Việt Nam.	3 (3+0)	Học kỳ VI	Tự luận
52	Truyện ngắn và truyện ngắn Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm truyện ngắn, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của truyện ngắn trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của truyện ngắn hiện đại Việt Nam như Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Nguyễn Tuân,	2(1+1)	Học kỳ VI	KT giữa kì: 0.3 Thi KTHP: 0.7

		Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Huy Thiệp... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.			
53	Thơ và thơ Việt Nam hiện đại (Tự chọn)	Môn học chú trọng vào đặc trưng thể loại, cung cấp cho học viên lượng kiến thức một cách tổng quát về mặt lý luận, với những đặc điểm nổi bật của thể loại thơ nói chung và thơ Việt Nam hiện đại nói riêng. Qua đó, học viên có một cái nhìn, đánh giá văn học Việt Nam hiện đại nói chung và thơ ca nói riêng, trong sự vận động của tiến trình văn học Việt Nam	2(1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
54	Kịch và kịch nói Việt Nam (Tự chọn)	Học phần bao gồm những nội dung cơ bản như khái niệm kịch nói, những đặc điểm, thành tựu và giá trị của kịch nói trong chặng đường phát triển của văn học hiện đại Việt Nam. Cung cấp những kiến thức cơ bản về các tác giả tiêu biểu và những tác phẩm xuất sắc của kịch nói hiện đại Việt Nam như Vũ Đình Long, Vi Huyền Đắc, Nguyễn Huy Tưởng, Lưu Quang Vũ... nhằm chuẩn bị kiến thức để có thể ứng dụng vào việc nghiên cứu, giảng dạy bộ môn Ngữ văn sau khi hoàn thành khóa học.	2(2+0)	Học kỳ VI	Tự luận
55	Tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX	Học phần trình bày diện mạo và đóng góp của tiểu thuyết châu Âu thế kỷ XIX (trong phạm vi 4 quốc gia Anh, Đức, Pháp, Nga) qua các tác giả tiêu biểu cho thể loại ở hai phương pháp: lãng mạn và hiện thực.	2 (1+1)	Học kỳ VI	Tự luận
56	Chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam đầu	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực trong văn học Việt Nam giai đoạn 1930-1945 như: nguồn gốc, sự hình thành và phát triển. Những chủ đề chính, cách xây dựng một tác phẩm văn học lãng mạn cùng những nguyên tắc xây dựng một tác phẩm văn học	3(2+1)	Học kỳ VI	Tự luận

	thế kỷ XX	hiện thực, những tác giả tác phẩm tiêu biểu của hai dòng văn học này.			
57	Thực tập sư phạm 2	Sinh viên thực hành các kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, công tác tổ chức các hoạt động trên lớp; giảng dạy một số tiết theo quy định của chương trình đào tạo, cơ sở thực tập.	5(0+5)	Học kỳ VIII	Thực tập ngoài trường

Bình Dương, ngày.....tháng.....năm 2019

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh